

ĐẠI ĐỘI TNXP 915
KHÚC TRÁNG CA BẤT TỬ

(Tái bản lần thứ ba)



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO

- TRẦN QUỐC TỎ Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên - Chủ tịch
- BÙI XUÂN HOÀ Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên - Phó Chủ tịch
- VŨ HỒNG BẮC Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên- Phó Chủ tịch
- LÊ VĂN TUẤN Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên - Ủy viên Thường trực
- PHẠM THÁI HANH Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên - Ủy viên
- ĐỖ THỊ THÌN Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Tổng Biên tập Báo Thái Nguyên - Ủy viên, Thư ký Hội đồng
- DƯƠNG VĂN LƯỢNG Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên - Ủy viên
- NGÔ THẾ HOÀN Bí thư Tỉnh đoàn Thái Nguyên - Ủy viên
- LÊ HUY LANH Chủ tịch Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh Thái Nguyên - Ủy viên

LỜI MỞ ĐẦU

Thái Nguyên là miền đất giàu truyền thống lịch sử và cách mạng; cửa ngõ giao lưu kinh tế, văn hóa giữa vùng trung du miền núi phía Bắc với đồng bằng Bắc Bộ. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954), Thái Nguyên trở thành trung tâm “Thủ đô Kháng chiến” - nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhiều cơ quan Trung ương đã ở và làm việc; nơi ra đời lực lượng Thanh niên xung phong Việt Nam (15/7/1950). Trong những năm chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975), Thái Nguyên - thủ phủ của Khu Tự trị Việt Bắc, là một trong những trọng điểm bắn phá của máy bay Mỹ.

Năm 1972, mặc dù bị thất bại liên tiếp trên các chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ vẫn không từ bỏ âm mưu xâm lược, tiếp tục leo thang chiến tranh, điên cuồng bắn phá miền Bắc, thả mìn phong tỏa bờ biển và cửa sông, gây khó khăn cho việc tiếp nhận, vận chuyển vũ khí, hàng hóa chi viện các chiến trường của quân và dân ta. Tỉnh Bắc Thái (nay là Thái Nguyên và Bắc Kạn) đã trở thành huyết mạch giao thông, “cảng cạn” có nhiệm vụ tiếp

nhận, trung chuyển vũ khí, lương thực, thực phẩm... của các nước xã hội chủ nghĩa viện trợ cho cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta từ biên giới ra các chiến trường.

Đúng vào đêm Nô-en (Noel) năm 1972, tại khu vực ga Lưu Xá, trên địa bàn xã Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, bom đạn của Đế quốc Mỹ đã cướp đi sinh mạng của nhiều người dân, trong đó có 60 thanh niên xung phong Đại đội 915, Đội 91 Bắc Thái đang làm nhiệm vụ giải tỏa hàng hóa chi viện cho chiến trường miền Nam. Các chị, các anh mãi mãi ra đi khi tuổi đời đang tươi trẻ, với bao ước mơ và khát vọng còn dang dở. Các chị, các anh đã anh dũng hy sinh nhưng hình ảnh và chiến công vẫn trường tồn, vang vọng mãi trong lòng mỗi người, nhất là người dân “Đất Thép”. Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho Đại đội 915. Tổ quốc đã ghi công các liệt sĩ thanh niên xung phong. Nhân dân địa phương đã xây dựng Nhà Tưởng niệm, lập bia để lưu danh truyền thống. Di tích địa điểm hy sinh của các liệt sĩ đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp bằng công nhận là Di tích Lịch sử Quốc gia, hằng năm đón tiếp hàng vạn lượt du khách thập phương hành hương, viếng lễ, tưởng nhớ, tri ân các liệt sĩ đã hy sinh vì nền độc lập, tự do của dân tộc.

Để xứng với tầm vóc của khu Di tích Lịch sử Quốc gia, thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn, tỉnh Thái Nguyên đã chủ trì, có sự tham gia, phối hợp của tỉnh Bắc Kạn và sự đồng thuận của các bộ, ngành có liên quan thống nhất chủ trương mở rộng khuôn viên, trùng tu, tôn tạo, phát huy giá trị lịch sử của khu di tích này nhằm tạo nên những điểm nhấn trong hành trình về nguồn của du khách đến với Thái Nguyên, ATK Định Hóa gắn với Tân Trào (Tuyên Quang), gợi nhớ lại ký ức của một thời hào hùng trong lịch sử, nơi lắng đọng những niềm tiếc thương và sự khâm phục tinh thần cố gắng, hy sinh anh dũng của các liệt sĩ tuổi mười tám, đôi mươi...

Việc biên soạn, xuất bản cuốn sách lịch sử “Đại đội TNXP 915 - Khúc tráng ca bất tử” nhằm ghi lại thêm nhiều dấu ấn về những mốc son lịch sử để giáo dục truyền thống cho các thế hệ mai sau và giới thiệu với bạn đọc trong nước, quốc tế về con người và truyền thống văn hóa, lịch sử của vùng đất Thái Nguyên - Thủ đô kháng chiến - Thủ đô gió ngàn; ghi lại chiến công bất tử của 60 liệt sĩ thanh niên xung phong Đại đội 915, Đội 91 Bắc Thái; là sự tri ân của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn đối với những người con ưu tú đã anh dũng hy sinh để đất nước

thêm nở hoa, kết trái, nhân dân được thái bình, ấm no, hạnh phúc.

Quá trình nghiên cứu, biên soạn cuốn sách này tuy đã có nhiều cố gắng nhưng không tránh khỏi những hạn chế, khiếm khuyết nhất định. Hội đồng Chỉ đạo biên soạn rất mong nhận được nhiều ý kiến tham gia góp ý của bạn đọc để chúng tôi lựa chọn, tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa cho tái bản lần sau.

PGS.TS Trần Quốc Tỏ

*Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Thái Nguyên*

Phần I

KHÚC TRÁNG CA ĐÊM NÔ - EN NĂM 1972

Chập tối 24/12/1972, tại khu vực thành phố Thái Nguyên, 3 hồi còi báo động rú lên. Đèn điện vụt tắt. Bầu trời tối đen. Mặt đất lặng như tờ, cái im lặng đáng sợ, như báo trước một trận cuồng phong. Rồi lũ “Thần sấm”, “Con ma” xuất hiện, gầm rú như xé toang bầu trời. Lưới lửa phòng không từ mặt đất đồng loạt nhả đạn, đan chéo nhau. Chớp lửa của đạn, bom sáng rực cả bầu trời. Những tiếng nổ đình tai, nhức óc, rung chuyển mặt đất... Một vệt bom từ “Pháo đài bay” B52 rơi chéo qua khu hầm nơi 67 cán bộ, đội viên Đại đội 915, Đội Thanh niên xung phong 91 Bắc Thái⁽¹⁾ và 2 thủ kho lương thực đang trú ẩn. Những trái bom oan nghiệt làm cho 60 TNXP, 2 thủ kho lương thực hy sinh⁽²⁾ và 7 người bị thương. Hầu hết các liệt sĩ đang ở độ tuổi “mười tám, đôi mươi” (3 người mới 16 tuổi), trong đó có cả con chiên của Chúa. Còi báo yên. Nơi trú ẩn của các TNXP giờ chỉ còn là những hố bom nham nhở, chìm vào trong yên lặng, đau thương...

*

* *

⁽¹⁾ Sau đây, cụm từ “Thanh niên xung phong” viết tắt là “TNXP”.

⁽²⁾ Trong số 60 cán bộ, đội viên TNXP hy sinh có 23 nam, 37 nữ.

Tháng 4 năm 1972, giới cầm quyền Mỹ phát động cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai bằng không quân và hải quân trên toàn miền Bắc nước ta với mức độ, quy mô ngày càng tăng, gây ra nhiều thiệt hại nặng nề. Tháng 6/1972, Mỹ huy động máy bay, tàu chiến thả 13.000 quả thủy lôi và nhiều bom từ trường xuống 43 khu vực cửa sông, bến cảng thuộc 10 tỉnh, thành phố trên miền Bắc. Cảng Hải Phòng và nhiều cửa sông, bến cảng khác của miền Bắc bị phong tỏa. Việc vận chuyển vũ khí, phương tiện chiến tranh và các loại hàng hoá thiết yếu khác do các nước xã hội chủ nghĩa anh em viện trợ cho cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta theo đường biển hoàn toàn bị ngưng trệ. Trước tình hình đó, Trung ương giao cho tỉnh Bắc Thái hai nhiệm vụ: *Một là*, tiếp nhận hàng (chủ yếu là lương thực và hàng hóa quốc phòng) từ các tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn và Hà Bắc chuyển về theo Quốc lộ 3, Quốc lộ 1B và Đường sắt Kép - Lưu Xá; khối lượng vận chuyển mỗi tháng từ 30.000 tấn đến 50.000 tấn, vừa để dự trữ, vừa để tiếp chuyển cho các chiến trường và các tỉnh trong khu vực. *Hai là*, phải đảm bảo giao thông vận tải thông suốt trong mọi tình huống trên các trục đường giao thông; đặc biệt là trên các trục giao thông huyết mạch Quốc lộ 3, Quốc lộ 1B và các đường sắt Kép - Lưu Xá, Quán Triều - Hà Nội.

Ga Lưu Xá và ga Quán Triều (thành phố Thái Nguyên) trở thành “cảng cạn” của miền Bắc, mỗi ngày tiếp nhận hàng nghìn tấn lương thực, thực phẩm, vũ khí, quân trang, quân dụng để từ đó tiếp tục chuyển đi chi viện cho các chiến trường đánh Mỹ. Vì vậy, Thái Nguyên trở thành một trong những địa bàn đánh phá ác liệt của máy bay Mỹ.

Trong điều kiện như vậy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái đã ban hành Chỉ thị số 18-CT/BT, ngày 25/5/1972 về việc tuyển 600 TNXP nhằm tăng cường cho lực lượng để đảm nhận hai nhiệm vụ trên. Với tinh thần đó, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn phát động phong trào “Thanh niên xung kích đảm bảo giao thông vận tải”. Chỉ sau một thời gian ngắn, đã có 673 đoàn viên, thanh niên được tuyển chọn, bổ sung cho Đội TNXP 91 Bắc Thái⁽¹⁾ (vượt chỉ tiêu 73 đội viên). Tháng 6/1972 Ban Chỉ huy Đội 91 tổ chức sắp xếp, kiện toàn tổ chức biên chế các đơn vị trực thuộc, gồm Văn phòng Đội 91, 4 đại đội (911, 912, 913, 914) và tổ chức thành lập mới Đại đội 915.

Đại đội 915 có 102 cán bộ, đội viên là con em nhân dân thuộc 8 huyện: Chợ Rã, Chợ Đồn, Bạch Thông, Na Rì (nay thuộc tỉnh Bắc Kạn), Đồng Hỷ, Phổ Yên, Đại Từ và Phú Bình (nay thuộc tỉnh Thái Nguyên), ở lứa tuổi từ 17 đến 25⁽²⁾, được biên chế thành 7 tiểu đội. Ban Chỉ huy Đại đội 915 có 3 đồng chí, gồm Đại đội trưởng Triệu Văn Việt⁽³⁾ (người huyện Chợ Đồn) và 2 Đại đội phó là các đồng chí Trần Thị Chu (người huyện Định Hóa)⁽⁴⁾, Vũ Trung Tấn (người huyện Phú Bình). Đại đội có 4 đảng viên, tổ chức thành 1 chi bộ, do đồng chí Triệu Văn Việt làm Bí thư. Tổ chức chuyên môn Đại đội có đồng chí Dương Văn Tý (cán bộ kỹ thuật), đồng chí Nguyễn

⁽¹⁾ Đội TNXP 91 thành lập theo Công văn số 3908/CN, ngày 26/11/1965 của Thủ tướng Chính phủ.

⁽²⁾ Do mong muốn được tham gia TNXP nên một số người khai tăng tuổi để được đi, khi đó thực tế mới hơn 15 tuổi; một số hơn 16 tuổi.

⁽³⁾ Còn gọi là Triệu Đức Việt, Triệu Xuân Việt.

⁽⁴⁾ Tháng 11/1972, đồng chí Trần Thị Chu chuyển ngành làm cán bộ Hội Phụ nữ huyện Định Hóa, Ban Chỉ huy Đội 91 điều đồng chí Tổng Văn Minh (người huyện Chợ Đồn) về làm Đại đội phó Đại đội 915.

Văn Nguyên (y tá), đồng chí Hà Văn Ly (giáo viên dạy phổ thông). Phụ trách công tác tiếp phẩm cho Đại đội là đồng chí Hoàng Văn Chấm.

Đời sống của cán bộ, đội viên Đại đội 915 lúc mới thành lập còn nhiều khó khăn. Đơn vị không ở tập trung nên không có doanh trại, ở nhờ nhà dân là chính, có thời gian ngắn ở tập trung ở Trại Chăn nuôi Khánh Hòa và Trường Lái xe Tiến Bộ (huyện Đồng Hỷ). Tiêu chuẩn ăn hằng ngày của mỗi người chủ yếu là cơm độn bột mỳ, mỳ thanh, ngô xay. Thực phẩm khan hiếm, mỗi mâm cơm chỉ loáng thoáng vài ba miếng thịt, mấy gắp rau. Nhưng vượt lên trên tất cả, với khẩu hiệu “Sống bám cầu đường, chết kiên cường bất khuất”; “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”, cán bộ, đội viên đều hăng hái xung phong sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được phân công, không sợ gian khổ, hy sinh.

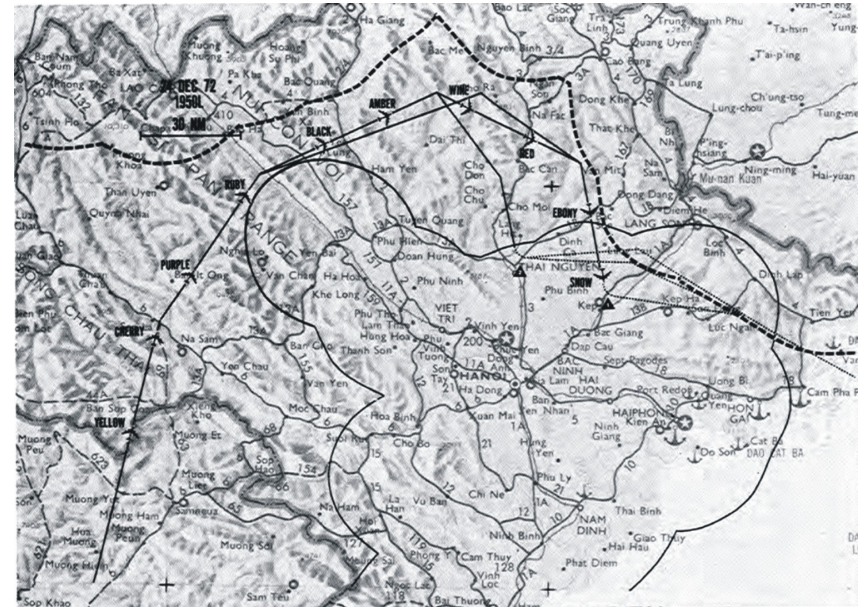
Ngay sau khi được thành lập, cán bộ và đội viên Đại đội 915 đã cùng với các đại đội: 911, 912, 913, 914 trong Đội 91 và 160 công nhân của Công ty Cầu - Đường (thuộc Ty Giao thông) ra quân làm nhiệm vụ sửa chữa, nâng cấp đoạn Quốc lộ 1B từ cầu Gia Bấy (thành phố Thái Nguyên) đến xã La Hiên (huyện Võ Nhai); đồng thời phân tán lực lượng, đảm bảo giao thông, vận tải các cầu đường sắt, đường bộ: Đa Phúc, Gia Bấy, Trà Vườn và ngầm Sơn Cẩm, bến phà Oánh,... là những trọng điểm giao thông thường xuyên bị máy bay Mỹ ném bom, bắn phá ác liệt nhất trên địa bàn Thái Nguyên.

Đầu tháng 9/1972, cán bộ, đội viên Đại đội 915 được điều sang làm nhiệm vụ rải cấp phối, sửa chữa và đảm bảo giao thông vận tải Đường 16A, đoạn từ ngã ba Chùa Hang đến thị trấn Trại Cau. 9 giờ 30 phút sáng 13/9/1972, máy bay Mỹ ở

ạt đến ném bom, bắn phá xuống đoạn Đường 16A đi qua khu vực làng Phan, xã Linh Sơn, huyện Đồng Hỷ - nơi cán bộ và đội viên Đại đội 915 đang sửa chữa, nâng cấp đường. Bom đạn do máy bay Mỹ bắn phá đã làm đội viên Hoàng Thị Cát hy sinh tại chỗ và 8 đội viên (Cà Thị Phương, Lê Thị Đoàn, Lê Thị Thảo, Nguyễn Thị La, Nguyễn Thị Ly, Lương Thị Hội, Trần Văn Vọng, Lương Thị Phương) bị thương.

Sau trận máy bay Mỹ ném bom gây thương vong, tổn thất cho đơn vị, cán bộ, đội viên Đại đội 915 không những không hoang mang, dao động mà còn khắc sâu thêm lòng căm thù giặc Mỹ xâm lược, kiên cường bám đường, bám cầu, đảm bảo giao thông vận tải kịp thời thông suốt.

Chính quyền Tổng thống Mỹ Ních-xơn âm mưu bằng việc đánh phá, hủy diệt tiềm lực kinh tế, quốc phòng của miền Bắc sẽ hạn chế sự chi viện cho cách mạng miền Nam, làm giảm thế và lực của ta so với quân đội và chính quyền Sài Gòn. Hơn thế, nếu cuộc tập kích đường không thành công còn có tác dụng đe dọa phong trào đấu tranh của nhân dân thế giới. Trong 12 ngày đêm (từ 18 đến 29/12/1972), đế quốc Mỹ mở cuộc tập kích đường không chiến lược bằng máy bay B52 vào Thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Phòng, thành phố Thái Nguyên và nhiều tỉnh, thành phố khác của miền Bắc. Tại Thái Nguyên, vào các thời điểm: 4 giờ 30 phút ngày 20/12 và từ 23 giờ 40 phút ngày 20/12 đến 0 giờ 15 phút ngày 21/12, nhiều tốp máy bay ném bom chiến lược B52 của giặc Mỹ đã lao vào ném bom hủy diệt tại các khu vực: Nhà máy Giấy Hoàng Văn Thụ, Xí nghiệp Gạch Tân Long (thuộc Ty Kiến trúc Bắc Thái), Nhà máy Điện Cao Ngạn, Xí nghiệp Ô tô số 10, đơn vị bộ đội 9007, Tiểu khu Thống Nhất, xã Quang Vinh, xã Đồng Bẩm, xã Cao



Sơ đồ đường bay và mục tiêu ném bom của máy bay Mỹ ngày 24/12/1972. (Ảnh tư liệu)

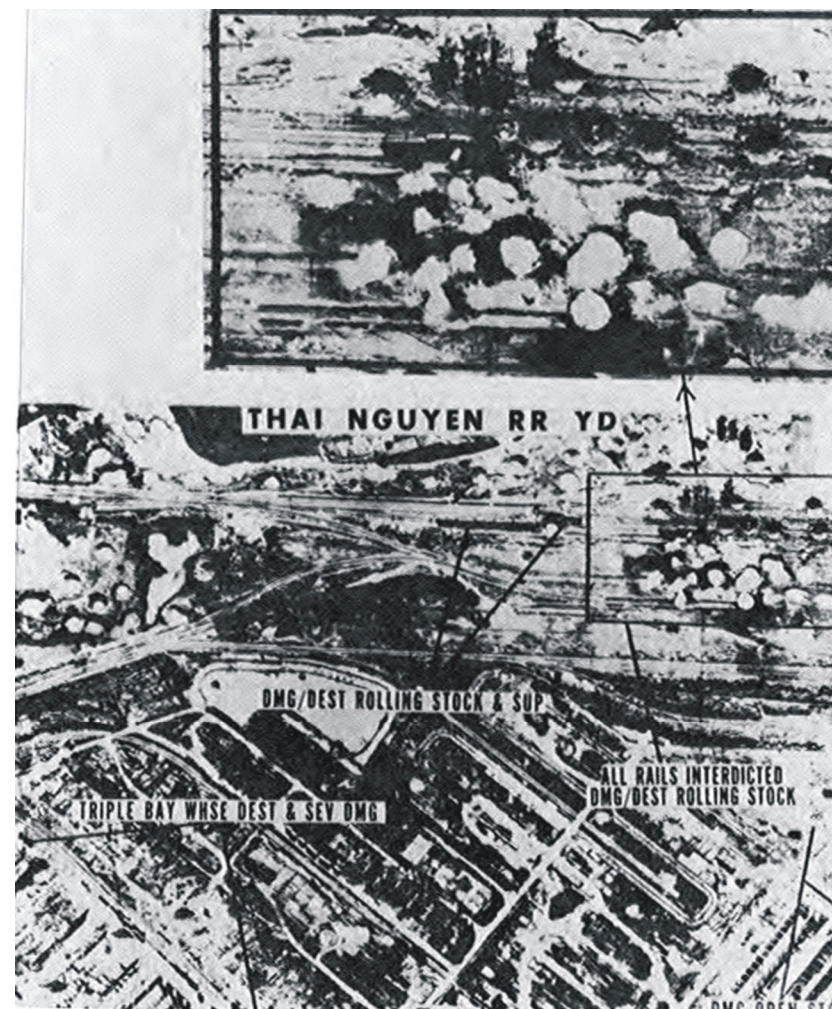
Ngạn (huyện Đồng Hỷ), Cầu Gia Bấy, Trường Y sĩ, dọc đường số 3 từ xã Sơn Cẩm (huyện Phú Lương) xuống đến Nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ, Tiểu khu Tân Long và Tiểu khu Hoàng Văn Thụ⁽¹⁾. Cuộc tập kích này của Mỹ đã gây cho nhân dân Thành phố Thái Nguyên nhiều tổn thất nặng nề về người và của, đặc biệt là khu vực xung quanh nơi ở và làm việc của Đại đội 915, nhưng cán bộ, đội viên Đại đội 915 vẫn kiên cường bám trụ làm nhiệm vụ sửa đường đảm bảo giao thông vận tải.

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban Hành chính tỉnh về tổ chức phòng không sơ tán, những cơ quan, đoàn thể, đơn vị, trường học, bệnh viện, cán bộ, công nhân, nhân dân không

⁽¹⁾ Báo cáo số 06/PA12, ngày 19/1/1973 của Khu Công an Khu Tự trị Việt Bắc.

trực tiếp liên quan đến phục vụ cho sản xuất, chiến đấu và chỉ đạo sản xuất, chiến đấu trên địa bàn thành phố Thái Nguyên lúc này đều đã đi sơ tán; trụ sở Ủy ban Hành chính tỉnh và một số cơ quan, công sở trở thành nhà kho chứa hàng quân sự và lương thực nhưng sức chứa vẫn không đủ. Hàng vạn tấn hàng phải chất đống trên đường giao thông dọc nhà ga Lưu Xá và ga Quán Triều chờ giải tỏa. Trong khi đó, bộ đội ta ở các chiến trường đang hết sức khó khăn do thiếu lương thực, cán bộ, chiến sĩ phải chia nhau từng “bát măng rưng” để sống, chiến đấu chống lại quân thù; nhân dân miền Bắc phải “thắt lưng, buộc bụng”, chắt chiu từng hạt lúa, củ khoai... gửi ra tiền tuyến và xây dựng xã hội chủ nghĩa. Trong điều kiện ấy, gần 20.000 tấn lương thực và hàng hóa quốc phòng do các nước xã hội chủ nghĩa anh em viện trợ cho cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta vẫn đang còn tồn đọng ở khu vực trung tâm thành phố Thái Nguyên. Số lương thực, hàng hóa quốc phòng này nếu không được giải tỏa kịp thời, bị máy bay Mỹ ném bom phá hủy thì tổn thất sẽ vô cùng to lớn. Việc giải tỏa số hàng ở ga Quán Triều và ga Lưu Xá trở thành một nhiệm vụ hết sức khẩn trương và cấp bách.

Sáng 23/12/1972, đồng chí Đỗ Mười, Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban Đảm bảo giao thông vận tải Trung ương chỉ đạo tỉnh Bắc Thái: Tổ chức ca kíp, tập trung lực lượng, phương tiện để giải tỏa hàng hóa ở các kho, chân hàng nằm trong khu vực trọng điểm đánh phá của địch. Chấp hành chỉ đạo của đồng chí Đỗ Mười, chiều cùng ngày, tại Nhà khách Ủy ban Hành chính tỉnh, đồng chí Lê Quảng - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban Hành chính tỉnh kiêm Trưởng ban Đảm bảo giao thông vận tải tỉnh triệu tập



Hình ảnh khu vực ga Lưu Xá bị ném bom trong chiến dịch “Linebacker II” - 12 ngày đêm cuối năm 1972. (Ảnh tư liệu)

cuộc họp khẩn cấp với lãnh đạo các ngành Quân sự, Công an, Giao thông vận tải và Đội TNXP 91 bàn biện pháp giải tỏa lương thực, hàng hoá ở các chân hàng nằm trong khu vực

trọng điểm đánh phá của máy bay Mỹ. Sau khi nghe lãnh đạo các ngành phát biểu ý kiến, thay mặt Ủy ban Hành chính tỉnh, đồng chí Lê Quảng kết luận: Tập trung lực lượng dân quân tự vệ, công nhân Gang thép Thái Nguyên, công nhân các nhà máy, công trường ở khu vực thành phố Thái Nguyên, lực lượng TNXP và toàn bộ phương tiện vận tải của Ty Giao thông làm nhiệm vụ giải tỏa lương thực, hàng hoá đang tồn đọng ở hai chân hàng ga Lưu Xá và ga Quán Triều.

Sau Hội nghị, đồng chí Nghiêm Văn Đạo, Đội trưởng Đội 91 giao cho đồng chí Nguyễn Thế Cường, Đội phó Đội 91 triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban Hành chính tỉnh. Đại đội 915 được Ban Chỉ huy Đội 91 giao nhiệm vụ cử 60 cán bộ, đội viên xuống ga Lưu Xá cùng các lực lượng làm nhiệm vụ giải tỏa lương thực, hàng hóa quốc phòng. Nhận rõ yêu cầu, nhiệm vụ cực kỳ cấp bách, biết trước nguy hiểm và có thể hy sinh tính mạng vì ga Lưu Xá là “túi bom”, là trọng điểm đánh phá của máy bay ném bom chiến lược B52, nhưng cán bộ và đội viên Đại đội 915 đều xung phong đi làm nhiệm vụ. Trước tinh thần hăng hái, với bầu nhiệt huyết sục sôi của tuổi trẻ, lãnh đạo Đại đội cũng đành phải chấp thuận cho 66 đồng chí tham gia, vượt chỉ tiêu trên giao. Điều đó đã khẳng định rõ tư tưởng, tình cảm, phẩm chất cách mạng, hành động anh hùng và khí phách kiên cường, bất khuất, sẵn sàng xả thân hy sinh vì nhiệm vụ của cán bộ, đội viên Đại đội 915.

Sáng sớm ngày 24/12/1972, từ nơi đóng quân ở xóm Bến Đò, xã Linh Sơn, huyện Đồng Hỷ⁽¹⁾, 66 cán bộ, đội viên Đại đội 915 do Đại đội trưởng Triệu Văn Việt phụ trách đã hành quân

⁽¹⁾ Nay là xóm Bến Đò, xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên.

và có mặt tại ga Lưu Xá, dưới sự chỉ huy của đồng chí Nguyễn Thế Cường, Đội phó Đội 91 làm nhiệm vụ giải tỏa lương thực, hàng hoá; số cán bộ, đội viên còn lại còn do Đại đội phó Tống Văn Minh phụ trách tiếp tục làm nhiệm vụ sửa chữa và đảm bảo giao thông vận tải trên Đường 16A.

Quán triệt khẩu hiệu “*Tất cả vì tiền tuyến*”, “*Tất cả vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước*”, với tinh thần “*Miền Nam gọi, miền Bắc trả lời*”, tại “cảng cạn” Lưu Xá, 66 cán bộ, đội viên Đại đội 915 làm việc miệt mài quên ăn, quên nghỉ, thoãn thoắt chuyển từng bao lương thực, hàng hóa lên xe ô tô. Không chịu thua các nam đội viên, có nữ đội viên đã cõng trên lưng bao gạo nặng gần gấp đôi so với khối lượng cơ thể của mình. Vừa lao động, các đội viên vừa vui vẻ cất cao tiếng hát, rộn rã tiếng cười.

Làm việc từ sáng sớm đến quá trưa, cán bộ và đội viên TNXP mới tạm nghỉ, ăn cơm. Xoong cơm nhiều ngô, ít gạo bởi TNXP đều hiểu rằng “*gạo còn phải để dành cho các cán bộ, chiến sĩ ta chiến đấu ở tiền tuyến miền Nam*”⁽¹⁾. Tinh thần ấy thể hiện trách nhiệm rất cao của cán bộ, đội viên Đại đội 915 nói riêng, cán bộ và nhân dân Thái Nguyên nói chung đối với đồng bào, chiến sĩ miền Nam.

Không khí làm việc sôi nổi, khẩn trương, có người còn chưa kịp ăn trưa đã vào việc ngay. Máy bay Mỹ vẫn bay đi, bay lại trên bầu trời thành phố Thái Nguyên; 12 giờ trưa, 3 máy bay

⁽¹⁾ Câu nói của 2 nữ TNXP với đồng chí Trần Văn Phình (nguyên thủ kho Trạm trung chuyển lương thực, Ty Lương thực Bắc Thái) vào buổi trưa ngày 24/12/1972 tại khu vực ga Lưu Xá. Thông tin do đồng chí Trần Văn Phình cung cấp.

F4H của giặc Mỹ ném bom vào tiểu khu Chiến Thắng⁽¹⁾ và Nhà máy điện Cao Ngạn⁽²⁾. Bom đạn của giặc Mỹ cũng không làm các đội viên nao núng tinh thần. Khi còi vừa báo yên, mọi người lại ra khỏi hầm trú ẩn tiếp tục làm nhiệm vụ.

Chập tối, số lương thực, hàng hoá quốc phòng tồn đọng ở ga Lưu Xá cơ bản đã được giải toả, cả đơn vị còn chưa kịp ăn cơm thì còi báo động đã rú lên, đồng thời với tiếng loa phóng thanh dồn dập thông báo “*Đồng bào chú ý! Đồng bào chú ý! Máy bay Mỹ đang bay vào thành phố Thái Nguyên*” liên tục hối thúc. Rồi tiếng máy bay phản lực như muốn xé toang bầu trời, bom từ những chiếc B52 trên cao bắt đầu trút xuống, từng đợt, từng đợt. Không quản hiểm nguy, từ mặt đất, lực lượng phòng không của ta anh dũng bắn trả. Những ánh chớp, đường đạn màu đỏ đan chéo nhau sáng rực bầu trời. Tiếng nổ rền rĩ, dữ dội nối theo nhau làm mặt đất rung lên, như vỡ ra từng mảng. Toàn bộ 66 cán bộ và đội viên Đại đội 915 cùng đồng chí Đội phó Đội 91 Nguyễn Thế Cường và 2 thủ kho lương thực đã vào hết 2 hầm trú ẩn ở Khu tập thể Bệnh viện Gang thép tại xóm Xuân Quang, xã Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên⁽³⁾ (1 hầm tập thể hình chữ U xây bằng gạch, nắp dầy bằng bê tông vững chắc; 1 hầm kèo chữ A làm bằng tre, gỗ)⁽⁴⁾.

(1) Tiểu khu Chiến Thắng gần ngã tư Chùa Hang, huyện Đồng Hỷ.

(2) Báo cáo số 06/PA12, ngày 19/1/1973 của Khu Công an Khu Tự trị Việt Bắc.

(3) Xóm Xuân Quang, xã Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Bắc Thái nay là tổ 14, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

(4) Báo cáo số 06/PA12, ngày 19/1/1973 của Khu Công an Khu Tự trị Việt Bắc; lời kể của các nhân chứng lịch sử.

Sáu tốp máy bay ném bom chiến lược B52 và các máy bay chiến thuật của giặc Mỹ với hàng trăm chiếc đánh phá vào các khu vực trọng điểm thuộc vùng công nghiệp phía Nam thành phố Thái Nguyên (nơi có “cảng cạn” ga Lưu Xá và nhà máy Gang thép). Bọn giặc lái Mỹ lồng lộn thả bom, bắn phá, chúng sử dụng cả bom tọa độ để tăng cường độ chính xác. Máy bay B52 được phối hợp bởi một đàn máy bay hộ tống, gồm EB-66, EA-6B, F4, F105,... Tất cả các ụ pháo và trận địa tên lửa của bộ đội ta bất chấp hiểm nguy, dũng cảm bắn trả đến cùng, nhưng chúng liều mình cất bom rồi tẩu thoát khỏi vùng chiến sự. Bầu trời đêm cuối năm ga Lưu Xá sáng rực bởi bom đạn. Bom đạn giặc Mỹ ảnh hưởng trên một khu vực rộng lớn: Khu Công nghiệp Gang thép, Bệnh viện Gang thép, Bệnh viện Lao Khu Tự trị Việt Bắc, Xí nghiệp Nước chấm Thành phố Thái Nguyên; các tiểu khu: Hương Sen, Phú Mỹ, Lưu Xá và xã Túc Duyên, xã Gia Sàng (thành phố Thái Nguyên); xã Tích Lương (huyện Đồng Hỷ)⁽¹⁾...

Một loạt bom rơi vào khu vực cán bộ, đội viên Đại đội 915, Đội TNXP 91 Bắc Thái và thủ kho lương thực trú ẩn. Một quả bom rơi trúng một đầu hầm chữ U, nơi trú ẩn của phần đông TNXP. Liền lúc đó, quả bom khác lại thả trúng đầu hầm bên kia, làm căn hầm lún sâu, biến dạng; đồng thời vùi lấp căn hầm chữ A bên cạnh⁽²⁾.

(1) Báo cáo số 06/PA12, ngày 19/1/1973 của Khu Công an Khu Tự trị Việt Bắc.

(2) Thông tin từ lời kể của nhân chứng lịch sử và Báo cáo số 06/PA12, ngày 19/1/1973 của Khu Công an Khu Tự trị Việt Bắc.

Khi còi báo yên, bầu trời Gia Sàng chìm trong bóng tối và yên lặng, nhưng là cái im lặng rùng rợn của chết chóc, đau thương. Mùi những vật cháy từ kho hàng lớn tỏa ra khét lẹt. Những đóm than chưa tàn hết còn đỏ ngòm, nhấp nháy trong đêm. Những mảnh áo TNXP cháy sém mắc trên những khóm cây trinh nữ. Ba lô tư trang của TNXP ngổn ngang lẫn đất đá. Dưới căn hầm bị sập, văng vẳng những tiếng khóc và tiếng kêu cứu của anh chị em. Tiếng gọi của anh Hoàng Văn Thắng to hơn cả: *“Cứu Thắng với! tôi đây, tôi đây, tôi đang bị đất đá vùi lấp ở đây”*... Các chị: Nguyễn Thị Nhung, Liêu Thị Ly, Lương Thị Hội tìm cách cào bới, thoát lên khỏi đống đổ nát. Trong đêm tối lạnh giá, quần áo rách nát, bê bết máu nhưng các chị vẫn gắng gượng vượt qua các hố bom B52 để tìm về báo tin cho đơn vị⁽¹⁾.

Tại nơi căn hầm bị trúng bom, sau khi còi báo yên, các lực lượng của địa phương, đơn vị ở gần đó (nhân dân địa phương, ga Lưu Xá, tự vệ và cán bộ, công nhân thuộc Công ty Gang thép, các đơn vị vận tải...) đã tập trung đào bới, tìm cứu những người bị vùi lấp do sập hầm.

Nhận được thông tin về thiệt hại của lực lượng TNXP ở khu vực ga Lưu Xá, đồng chí Hoàng Bắc Dũng, Bí thư Tỉnh ủy; đồng chí Doanh Hằng, Chủ tịch Ủy ban Hành chính tỉnh và đồng chí Lê Quảng, Phó Chủ tịch Ủy ban Hành chính tỉnh kiêm Trưởng ban Đảm bảo giao thông vận tải tỉnh cũng đã kịp thời có mặt tại hiện trường để chỉ đạo các đơn vị, các ngành phối hợp huy

⁽¹⁾ Thông tin từ lời kể của chị Nguyễn Thị Nhung, Liêu Thị Ly, Lương Thị Hội và anh Hoàng Văn Thắng.

động lực lượng đến ứng cứu. Các lực lượng (trong đó có cán bộ, đội viên Đội 91) được phân làm hai bộ phận: Một bộ phận xuống khu vực ga Lưu Xá để đào bới, tìm kiếm, đưa những người bị thương đi cấp cứu; chuyển thi hài của những người đã hy sinh đến nơi an táng. Một bộ phận ra Nghĩa trang Dốc Lim lo công tác khâm liệm, chôn cất đồng đội.

Trong đêm tối, từng đợt gió mùa đông bắc tràn về, nước mắt và những giọt mồ hôi lạnh lẽo rơi xuống. Thi thể một số TNXP không còn nguyên vẹn, vương vãi khắp nơi, có bàn chân, bàn tay nằm trên nóc nhà, cành cây, có người phải khó khăn lắm đồng đội mới nhận ra được bởi sự tàn phá của bom đạn làm cho khuôn mặt bị biến dạng, dập nát. Tại căn hầm bị sập, mấy chục thi thể dồn lại, bị chết do ngạt thở; một số đội viên nữ chết trong tư thế người nọ ôm người kia, liền nhau thành một khối, đồng đội phải gỡ từng người ra, đưa lên các xe ô tô tải, vận chuyển về Dốc Lim. Đến sáng 25/12, việc tìm kiếm, cứu nạn cơ bản hoàn tất. Những trái bom oan nghiệt từ máy bay của đế quốc Mỹ đã cướp đi sinh mạng của 62 người đang làm nhiệm vụ⁽¹⁾, gồm đồng chí Đội phó Đội 91 Nguyễn Thế Cường, 59 cán bộ, đội viên Đại đội 915; 2 cán bộ thủ kho của Ty Lương thực là đồng chí Lê Quang Hòa và Đỗ Xuân Sinh; đồng thời làm 7 cán bộ, đội viên Đại đội 915 bị

⁽¹⁾ Theo lời kể của ông Trịnh Kim Trọng, cư trú tại tổ 6, phường Tân Thành, TP Thái Nguyên: Khi đó, ông Trọng và 3 người nữa (đều là nhân dân địa phương) cùng vào trú ẩn trong căn hầm này. Sau đó, ông ra ngoài giải quyết việc riêng thì hầm bị trúng bom, cả 3 người dân địa phương trú ẩn trong hầm đều bị tử nạn.

thương⁽¹⁾. Thi thể của những người hy sinh được chuyển về một cánh đồng gần Nghĩa trang Dốc Lim. Ở đó có hơn ba chục cán bộ chiến sĩ của các đại đội thuộc Đội 91 được điều tới đào huyệt, chôn cất. Không ai cầm được nước mắt, vừa xót thương, vừa miệt mài làm nhiệm vụ, cẩn trọng từng li từng tí như gửi nỗi niềm xót thương, nhớ nhung của mình với những người đồng đội. Thi thể của các chị, các anh được đồng đội dùng cồn lau rửa, khâu liệm rất chu đáo và được thay quần áo TNXP mới. Những thi thể không còn nguyên vẹn được đưa vào túi ni lông, xếp thành hàng, đặt vào đó một bộ quần áo TNXP mới⁽²⁾. Từng ngôi mộ được đánh số, vẽ sơ đồ cẩn thận⁽³⁾.

Vĩnh biệt các chàng trai, cô gái TNXP Đại đội 915, Đội TNXP 91 Bắc Thái, những “*cảm tử quân*” đã anh dũng ngã xuống vì nền độc lập của dân tộc! Sự hy sinh đó đã trở thành khúc tráng ca bất tử, chói ngời cho các thế hệ trẻ Việt Nam đời đời ghi nhớ.

Nô-en là ngày lễ trọng của người theo Đạo Thiên chúa. Vào ngày này, người dân nghỉ ngơi cầu nguyện, sám hối trước Chúa và cầu nguyện cho mình, cho mọi chúng sinh thái bình, thịnh vượng. Ở Mỹ, người dân nghỉ việc đi lễ bởi đây là Ngày

(1) Gồm các đồng chí: Nguyễn Thị Hồng Nhung, Bùi Thị Loan, Hoàng Văn Thắng, Liêu Thị Ly, Ngôn Thị Túc, Tô Thị Lan, Lương Thị Hội.

(2) Thông tin do cựu TNXP Đội 91 Vi Thị Cúc, Nguyễn Thị Vê, Nguyễn Thị Mận, Phạm Thị Thứ và các nhân chứng lịch sử cung cấp.

(3) Đến tháng 1/1973, Ban Chỉ huy Đội TNXP 91 Bắc Thái đã tiến hành cấm bia ghi danh tại Nghĩa trang Dốc Lim cho từng đồng chí hy sinh ngày 24/12/1972; bàn giao quần tư trang của liệt sĩ cho các huyện đoàn để làm thủ tục báo tử và chuyển kỹ vật đó về cho thân nhân liệt sĩ.

sinh của Đức chúa Giê-su. Một ngày chỉ làm việc thiện, không làm điều ác; ai làm việc sai trái thì có lỗi với Chúa, phải bị Chúa trừng phạt. Vậy mà, ngày 24/12/1972 lại là một ngày rục rịch đổ bom đạn của đế quốc Mỹ, gây nên bao đau thương, mất mát cho dân tộc Việt Nam; riêng thành phố Thái Nguyên có 217 người chết vì trúng bom⁽¹⁾, trong đó, có cả những người là con chiên của Chúa...⁽²⁾

Trong số 7 đội viên Đại đội 915 bị thương đêm 24/12/1972, có đội viên Bùi Thị Loan là trường hợp được cứu sống hi hữu nhất. Sau khi đào bới và đưa chị ra khỏi đồng bê tông đổ nát, mọi người thấy chị đã ngừng thở nên nghĩ rằng đã hy sinh và chuyển vào khu Nghĩa trang Dốc Lim để tắm rửa, khâu liệm, mai táng. Nhưng khi đồng đội tắm rửa cho chị thì phát hiện môi chị còn động đậy, liền đưa đi cấp cứu⁽³⁾.

Trước sự kiện vô nhân tính đã xảy ra ngày 24/12/1972, những người Mỹ có lương tri, yêu hòa bình đã hết sức phẫn nộ, họ gọi đó là “*Christmas bombing*” có nghĩa là bom Giáng

(1) Báo cáo số 06/PA12, ngày 19/1/1973 của Khu Công an Khu Tự trị Việt Bắc.

(2) Liệt sĩ Nguyễn Thị Lý, đội viên TNXP Đại đội 915 (quê quán: xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên) là người theo đạo Thiên Chúa.

(3) Do sức ép của bom máy bay chiến lược B52 nên mặc dù thoát khỏi tay “*tử thần*”, song đồng chí Bùi Thị Loan bị tâm thần phân liệt. Trong lúc điều trị bệnh ở bệnh viện, chị Loan trốn ra ngoài, đi lang thang và lưu lạc lên khu vực thị xã (nay là thành phố) Bắc Kạn. Sau một thời gian lưu lạc, chị đến khu vực huyện lỵ Chợ Đồn (cách nơi ở của gia đình khoảng 10km). Do bị nghi ngờ là gián điệp, chị bị bắt tạm giam. Tuy vậy, không ai biết gì về thân thể của chị. Rất may, do mọi người truyền tin nhau “mới bắt được gián điệp” nên đến xem, nhờ đó một người bạn thân của chị gái chị Loan đã nhận ra, xin về nhà và báo cho đơn vị đến nhận lại, tiếp tục đưa đi chữa trị. Ra viện, chị Loan đi học chuyên nghiệp, ra trường và xây dựng gia đình.

sinh. Với người dân Việt Nam, đêm Nô-en 1972 đã trở thành một khúc tráng ca bất tử trong dòng chảy lịch sử dân tộc.

*“...Ngày 24 ngàn thu nhớ mãi
Gia Sàng nhận nhịp, kẻ vắc người khiêng
Lưu Xá toi bời, bom rơi đạn nổ
Cả một đoàn cùng nguyện hy sinh
Sáu chục bạn hiên ngang thọ tử
Máu trung liệt phơi đầy đất đỏ
Khí anh hùng cao vút mây xanh.”⁽¹⁾*

Sự hy sinh quả cảm đó là minh chứng điển hình về chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần sẵn sàng xả thân vì Tổ quốc của lực lượng TNXP. Sự hy sinh bi tráng ấy đã thổi bùng lên ngọn lửa căm thù quân xâm lược Mỹ; động viên, thúc giục toàn thể cán bộ, đội viên TNXP tỉnh Bắc Thái biến đau thương thành hành động, tiếp tục cùng với các lực lượng chức năng giải tỏa, vận chuyển hết số lương thực, hàng hoá quốc phòng tồn đọng ở hai chân hàng ga Lưu Xá và ga Quán Triều đến nơi an toàn.

Cuộc tập kích đường không chiến lược trong 12 ngày đêm cuối tháng 12 năm 1972 của đế quốc Mỹ vào Thủ đô Hà Nội và thành phố Hải Phòng, thành phố Thái Nguyên cùng nhiều tỉnh, thành phố khác trên miền Bắc là cuộc ném bom hủy diệt man rợ, với hơn 100 ngàn tấn bom, đạn (tương đương 2 quả bom nguyên tử Mỹ đã ném xuống Nhật Bản năm 1945), hủy diệt nhiều khu phố, làng mạc, phá sập 5.480 ngôi nhà, gần 100 nhà máy, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, nhà ga; giết hại

⁽¹⁾ Lời thơ của Giáo sư Vũ Khiêu.

2.368 dân thường, làm thương 1.355 người⁽¹⁾. Những hy sinh, mất mát của nhân dân ta trong cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ là vô cùng to lớn, không thể bù đắp. Chỉ riêng trong các cuộc không kích từ ngày 20 đến 28/12/1972, đế quốc Mỹ đã cho các loại máy bay thả 1.963 quả bom xuống 36 điểm thuộc thành phố Thái Nguyên, huyện Đồng Hỷ, Phú Lương và 6 lần bắn tên lửa xuống 2 xã thuộc huyện (nay là thị xã) Phổ Yên. Các điểm bị đánh phá gồm: 9 cơ sở kinh tế công nghiệp, 6 địa điểm kinh tế nông nghiệp, 2 địa điểm thương nghiệp, 6 địa điểm trường học, bệnh viện, 3 địa điểm có cơ sở quốc phòng, 7 địa điểm giao thông cầu đường... Có điểm giặc Mỹ đánh đi đánh lại tới 2 - 3 lần như Nhà máy Giấy Hoàng Văn Thụ, Nhà máy Điện Cao Ngạn, ga Lưu Xá. Mật độ thả bom của địch rất dày, có những khu vực bị bom rải xuống nhiều lượt, cả bom phá, bom hơi, bom từ trường... nên nhiều hầm hào không chịu nổi sức bom đã bị sập. Cuộc tập kích này đã làm 323 người chết (trong đó có 65 TNXP); 86 người bị thương (trong đó có 14 TNXP). 393 nhà gạch, nhà lá các cơ quan, xí nghiệp và của dân bị đổ sập, 7 ô tô, 7 xe đạp, 10 vạn viên gạch ngói bị phá hủy, 3 kho lương thực, 2 kho thiết bị cơ điện, 2 kho giấy của Nhà máy Hoàng Văn Thụ và 1 kho dầu nhờn bị hư hại nặng. Gần 3 chục con trâu bị chết, gây trở ngại cho sản xuất, 219 con lợn bị chết và 237 mẫu ruộng đất bị bom đào xới phải mất công vùi lấp mới cày cấy và trồng cây được⁽²⁾.

⁽¹⁾ Hà Nội - Điện Biên phủ trên không bản hùng ca bất diệt, sđd, tr.31.

⁽²⁾ Báo cáo số 06/PA12, ngày 19/1/1973 của Khu Công an Khu Tự trị Việt Bắc; Báo cáo số 37, ngày 4/4/1973 của Ủy ban Thanh tra tỉnh Bắc Thái.

Sau thất bại nặng nề của cuộc tập kích đường không chiến lược vào Thủ đô Hà Nội và thành phố Hải Phòng, thành phố Thái Nguyên cùng nhiều tỉnh, thành phố khác trên miền Bắc, ngày 27/1/1973, đế quốc Mỹ buộc phải ký Hiệp định Pa ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Do đơn vị bị tổn thất nặng nề, quân số còn hơn 40 người, đến cuối tháng 1/1973 Đại đội 915 được bổ sung quân số từ các đơn vị (Đại đội 911, 912, 913, 914) và được kiện toàn, gồm 105 người do đồng chí Tổng Văn Minh làm Đại đội trưởng phụ trách chung; đồng chí Dương Cao Tài, Đại đội phó phụ trách đời sống; đồng chí Trần Thị Hương Sen, Đại đội phó kiêm Bí thư Đoàn thanh niên. Nhiệm vụ của đơn vị lúc này là cùng với quân và dân Bắc Thái đẩy mạnh khôi phục, hàn gắn vết thương chiến tranh; xây dựng và phát triển kinh tế, góp phần chi viện chiến trường, giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước.

Đại đội 915 được giao nhiệm vụ tiếp tục làm con đường 16A, đoạn từ ngã tư Đồng Bẩm vào đến Cầu Chẹo⁽¹⁾. Đến tháng 3/1973, đơn vị chuyển từ xã Linh Sơn, huyện Đồng Hỷ vào xóm Soi Vàng, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên để cùng các đơn vị bạn thực hiện nhiệm vụ mới: Xây dựng hệ thống nước sạch trên địa bàn thành phố Thái Nguyên do Bun-ga-ri tài trợ; làm tuyến đường từ ga Đồng Quang vào hồ Núi Cốc (sau đó, Đại đội 915 được giao nhiệm vụ phát quang lòng hồ Núi Cốc). Ngày 19/3/1973, Đại đội 91 đã chọn cử 5 TNXP Đại đội 915 tham gia đi xây dựng Lăng

⁽¹⁾ Nằm ở ranh giới giữa xã Linh Sơn (nay thuộc thành phố Thái Nguyên) và xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đồng chí này đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao⁽¹⁾.

Chiến thắng lịch sử 30/4/1975, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất; Đại đội 915 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhiều cán bộ, đội viên của Đại đội 915 chuyển sang nhận công tác mới tại Ty Xây dựng; một số được cử đi học công nhân kỹ thuật, có người về địa phương sản xuất; số cán bộ kỹ thuật được chuyển về công tác tại ngành chuyên môn của mình... Tất cả đều phát huy được truyền thống và những phẩm chất tốt đẹp của TNXP, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng, khôi phục đất nước sau chiến tranh.

*

* *

Màu áo xanh của TNXP Bắc Thái cùng với nhiệt huyết của tuổi trẻ sẵn sàng chấp nhận mọi gian khổ, hy sinh, góp phần bảo vệ sự toàn vẹn và trường tồn của Tổ quốc đã tô thắm thêm truyền thống cách mạng, làm rạng rỡ quê hương. Các thế hệ TNXP Bắc Thái, trong đó có cán bộ, đội viên Đại đội 915 đã đi qua những năm tháng hào hùng của dân tộc. Họ kiên cường đối mặt với muôn vàn thử thách, khốc liệt của chiến tranh; bền bỉ, vững tin bước tiếp những chặng đường gian khó sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Họ như những con người huyền thoại, nhưng rất đời bình dị, gần gũi. Các chị, các anh mãi xứng đáng là tấm gương sáng, là niềm tự hào, cổ vũ cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau.

⁽¹⁾ Đó là các đồng chí: Triệu Thị Cảnh, Nguyễn Thị Lệ Nhung, Lý Thị Thắm, Hoàng Thị Dung, Vũ Đức Là.

Phần II

ĐẠI ĐỘI 915 - TƯỢNG ĐÀI TRONG LÒNG DÂN TỘC

Suốt mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam liên tục phải chống chọi với nhiều kẻ thù xâm lược hùng mạnh và tàn ác. Lịch sử của dân tộc ta là lịch sử được viết bằng máu và nước mắt của những người yêu nước, yêu độc lập tự do, quyết không cam chịu thân phận làm nô lệ. Viết tiếp những trang sử vẻ vang, hào hùng đó, lớp lớp thế hệ cha anh đã phát huy truyền thống yêu nước, anh hùng, cách mạng, không tiếc xương máu tham gia chống giặc ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc, trong đó có lực lượng TNXP.

Sự kiện 60 cán bộ, đội viên Đại đội 915, Đội TNXP 91 Bắc Thái hy sinh khi làm nhiệm vụ giải tỏa hàng hóa quốc phòng ở ga Lưu Xá đêm 24/12/1972 đã thể hiện tinh thần quả cảm, anh dũng phi thường, là sự hy sinh to lớn của các liệt sĩ, góp phần cùng quân dân tỉnh Bắc Thái và quân dân cả nước đánh bại âm mưu xâm lược của kẻ thù.

Ghi nhớ công ơn các liệt sĩ TNXP đã hy sinh vì sự nghiệp đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, nhân dịp kỷ niệm 63

năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/1994), Thành đoàn Thái Nguyên đã phát động quyên góp xây dựng công trình Nhà bia lưu niệm TNXP tỉnh Bắc Thái, công trình được xây dựng từ nguồn quỹ tự nguyện đóng góp của thanh, thiếu niên thành phố Thái Nguyên với số tiền gần 150 triệu đồng và được khánh thành ngày 25/3/1996.

Năm 2008, UBND tỉnh Thái Nguyên xếp hạng Di tích Lịch sử cấp tỉnh đối với “Địa điểm lưu niệm các Thanh niên xung phong Đại đội 915 hy sinh tại Lưu Xá phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên”⁽¹⁾. Ngày 18/12/2009, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành quyết định công nhận địa điểm các Thanh niên xung phong Đại đội 915 hy sinh tại khu vực ga Lưu Xá là “Di tích Lịch sử Quốc gia”⁽²⁾.

Để xứng với tầm vóc của một Di tích Quốc gia, nơi lưu danh các TNXP Đại đội 915 hy sinh tại Gia Sàng, ngày 7/10/2010, công trình Nhà tưởng niệm các liệt sĩ TNXP Đại đội 915 được khởi công xây dựng và hoàn thành, đưa vào sử dụng sau đó một thời gian.

Ngày 28/10/2010, UBND tỉnh đã phê duyệt quy hoạch mở rộng mặt bằng xây dựng Di tích lịch sử TNXP Đại đội 915 và Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên; ngày

⁽¹⁾ Quyết định số 2460/QĐ-UB, ngày 13/10/2008.

⁽²⁾ Quyết định số 4698/QĐ-BVHTTDL.

31/10/2010, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2649/QĐ-UBND về phê duyệt *Dự án đầu tư xây dựng công trình: Di tích lịch sử Địa điểm lưu niệm các Thanh niên xung phong Đại đội 915 hy sinh tại Lưu Xá, phường Gia Sàng thành phố Thái Nguyên* với diện tích sử dụng đất 1,48ha bao gồm 12 hạng mục. Nơi đây là điểm du lịch về nguồn góp phần giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ biết trân trọng quá khứ hào hùng của dân tộc, thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa với những liệt sĩ đã anh dũng hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc.

“...Đây Đại đội 915 Bắc Thái

Họp con em 2 tỉnh xung phong

Chí sông núi một thề cứu quốc

Sao bảo toàn võ khí quân lương

Kịp tiếp ứng nhu cầu chiến lược

Dù kẻ địch ngày đêm bạo ngược

Vì tiền phương chẳng kể gian nan...”⁽¹⁾.

Cùng với Dự án nêu trên, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã đầu tư cho Tỉnh đoàn Thái Nguyên triển khai xây dựng *Trung tâm hoạt động Thanh thiếu niên tỉnh Thái Nguyên* tại Khu Di tích. Các hạng mục công trình chính

gồm: khối nhà văn hóa thể thao đa năng; khối câu lạc bộ, quản lý hành chính; cổng tường rào, nhà xe, nhà bảo vệ, sân đường, cây xanh, hệ thống cấp thoát nước, cấp điện, chiếu sáng.

Ngày 2/12/2013, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định số 2553/QĐ-UBND điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình *“Bảo tồn, tôn tạo Di tích Lịch sử Địa điểm các Thanh niên xung phong Đại đội 915 hy sinh tại Lưu Xá, phường Gia Sàng thành phố Thái Nguyên”*. Năm 2014, Nhà Tưởng niệm liệt sĩ đã hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Trải qua thời gian, với sự bào mòn, tác động của thiên nhiên và quá trình khai thác sử dụng, một số hạng mục công trình thuộc Khu Di tích đã bắt đầu xuống cấp. Hơn nữa, cơ sở vật chất còn hạn chế, chưa đồng bộ, chưa xứng với tầm vóc của một Di tích Lịch sử Quốc gia nơi ghi dấu sự kiện vô cùng thiêng liêng, bi tráng, mãi đi vào lịch sử hào hùng của dân tộc, để giúp các thế hệ mai sau đời đời ghi nhớ và tri ân. Nhằm bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị của Di tích, ngày 19/3/2018, Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên có Thông báo số 1530-TB/TU về chủ trương định hướng tôn tạo, phát huy giá trị Khu Di tích Lịch sử Quốc gia Thanh niên xung phong Đại đội 915.

⁽³⁾ Lời thơ của Giáo sư Vũ Khiêu.

Ngày 23/3/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Tôn tạo, phát huy giá trị Khu Di tích, do đồng chí Phó Chủ tịch tỉnh làm Trưởng ban; phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình: *Tu bổ, tôn tạo Di tích lịch sử Quốc gia Địa điểm lưu niệm các Thanh niên xung phong Đại đội 915 hy sinh tại Lưu Xá, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên*⁽¹⁾. Về diện tích quy hoạch mặt bằng Di tích, giai đoạn 1 của Dự án sẽ mở rộng lên trên 15ha, trong đó, riêng diện tích Khu Tưởng niệm (bên trong hàng rào) sẽ mở rộng từ 0,8ha trước đây lên 4,75ha. Các công trình được tu bổ, tôn tạo gồm: Nhà Tưởng niệm; Nhà Đón tiếp, điều hành và trưng bày hiện vật; Lầu chuông, lầu khánh; Nghi môn - Tứ trụ; Cổng tam quan; Tổng thể kiến trúc cảnh quan (hồ sen, giả sơn, sân - bãi đậu xe, hệ thống cây xanh, tường rào), nguồn vốn thực hiện chủ yếu từ nguồn xã hội hóa. Cùng với đó, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã thông qua nghị quyết về việc đầu tư xây dựng đường Thanh niên xung phong với chiều dài tuyến chính 1.440m và tuyến phụ 320m; quy mô mặt cắt ngang tuyến chính với chiều rộng nền đường là 22,5m (trước đây là 9m). Để đảm bảo thực hiện các chế độ, chính sách cho các hộ nằm trong Dự án khi di chuyển đến nơi ở mới, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Dự án Đầu tư xây dựng

⁽¹⁾ Quyết định số 1132/QĐ-UBND, ngày 3/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

hạ tầng kỹ thuật khu dân cư gắn liền với Di tích. Tổng mức đầu tư của ba dự án nêu trên là hơn 265 tỉ đồng. Công trình được xây dựng khang trang, bề thế, xứng với tầm vóc của một Di tích Lịch sử Quốc gia, là điểm nhấn trong hành trình về nguồn của du khách thập phương trong và ngoài tỉnh. Đây là một địa điểm rất có ý nghĩa, vừa để gìn giữ, bảo tồn lâu dài những giá trị lịch sử, vừa là nơi giáo dục, khơi dậy truyền thống cách mạng, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng cho thế hệ hôm nay và mai sau, thể hiện đạo lý cao đẹp “*Uống nước nhớ nguồn*”, “*Đền ơn đáp nghĩa*” của nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn với các liệt sĩ, đồng bào, chiến sĩ đã chiến đấu, phục vụ chiến đấu và anh dũng hy sinh trong những ngày khói lửa năm 1972.

Thực hiện Thông báo Kết luận số 1551-TB/TU, ngày 23/3/2018 của Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên “*Về chủ trương biên tập cuốn sách về lịch sử và các tác phẩm nghệ thuật về Đại đội 915, Đội Thanh niên xung phong 91, tỉnh Bắc Thái*”, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên đã tổ chức nghiên cứu, biên soạn cuốn sách lịch sử “*Đại đội TNXP 915 - Khúc tráng ca bất tử*”; chỉ đạo Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tổ chức Cuộc vận động sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật về Đại đội 915, qua đó chọn ra các tác phẩm tiêu biểu biên tập thành cuốn sách “*Đại đội 915 - Còn mãi với nước non*”; chỉ đạo Đài Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên xây dựng bộ phim tài

liệu “Đại đội Thanh niên xung phong 915 - Khúc tráng ca bất tử”; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục về lịch sử Đại đội 915...

*

* *

Sau chiến tranh, trở về cuộc sống đời thường, mặc dù còn nhiều hoàn cảnh khó khăn, éo le, sống cô đơn, nhưng các cựu TNXP Đại đội 915 vẫn lạc quan, khắc phục, vươn lên từ nghị lực của chính mình và tìm cách kết nối lại với nhau, để tụ họp lại, đóng góp công sức phục dựng lại lịch sử của một đơn vị anh hùng và đầy bi tráng trong cuộc chiến chống kẻ thù xâm lược.

Xuất phát từ nguyện vọng của đông đảo cựu TNXP trong tỉnh, năm 1996, Tỉnh đoàn Thái Nguyên đã thành lập Ban liên lạc Cựu TNXP tỉnh Bắc Thái do đồng chí Nghiêm Văn Đạo (nguyên Phó Bí thư Tỉnh đoàn, Đội trưởng Đội TNXP Bắc Thái) làm Trưởng Ban liên lạc. Kết quả nổi bật của Ban liên lạc Cựu TNXP tỉnh Bắc Thái giai đoạn này là đã phối hợp với Thành đoàn Thái Nguyên vận động cán bộ, đoàn viên, thanh niên và nhân dân đóng góp xây dựng Nhà bia lưu niệm TNXP tỉnh Bắc Thái. Đây là nơi ghi nhớ, tri ân công lao to lớn của TNXP tỉnh Bắc Thái qua hai cuộc chiến tranh (chống Pháp và chống Mỹ).

Tháng 2/2002, Ban liên lạc Cựu TNXP tỉnh Thái Nguyên được kiện toàn⁽¹⁾, đồng chí Hà Nhân Thăng, cựu TNXP chống Pháp được cử giữ chức Trưởng Ban liên lạc; đồng chí Ma Thị Nguyệt, Bí thư Tỉnh đoàn và Đại tá Lương Đĩnh, Hiệu trưởng Trường An ninh 3 (Bộ Công an) làm Phó Trưởng ban.

Năm 2005, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định thành lập Hội Cựu TNXP trên cơ sở Ban liên lạc Cựu TNXP tỉnh. Sau khi thành lập, Hội Cựu TNXP tỉnh Thái Nguyên được tổ chức chặt chẽ hơn, sinh hoạt theo Điều lệ Hội và hoạt động theo Quy chế đã được ban hành. Hoạt động của Hội có nhiều khởi sắc và thu được nhiều kết quả vượt bậc. Bên cạnh công tác phát triển tổ chức và hoạt động, Hội tiếp tục thực hiện nhiệm vụ quan trọng là hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho Đại đội 915. Cùng với đó, Hội đã làm thủ tục đề nghị công nhận các đơn vị: 28A, 28B là TNXP chống Mỹ.

Ngày 22/10/2007, Tỉnh đoàn Thái Nguyên đã tổ chức Hội thảo về sự cống hiến, hy sinh của các đội viên TNXP thuộc Đại đội 915. Các tham luận, các nhân chứng lịch sử đều khẳng định sự hy sinh, cống hiến của Đại đội 915

⁽¹⁾ Từ 1/1/1997, tỉnh Bắc Thái chia tách thành hai tỉnh: Bắc Kạn và Thái Nguyên. Ban liên lạc Cựu TNXP tỉnh Bắc Thái cũng được tách ra tương ứng.

TNXP Bắc Thái là rất anh hùng, xứng đáng được Nhà nước khen thưởng.

Ngày 10/7/2008, tại thị xã Bắc Kạn, Ban liên lạc Cựu TNXP Đại đội 915 của hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn được sự giúp đỡ của Hội Cựu TNXP hai tỉnh đã tổ chức cuộc gặp mặt các cựu TNXP Đại đội 915. Đây là cuộc gặp lại lần đầu tiên của các đội viên Đại đội 915 sau hơn 30 năm xa cách. Tại cuộc gặp mặt, các đội viên còn lại của Đại đội 915 đã cùng nhau tới di tích Nà Tu (xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn), nơi Bác Hồ đến thăm đơn vị TNXP 312 và tặng 4 câu thơ nổi tiếng cho lực lượng TNXP⁽¹⁾ để ôn lại truyền thống đơn vị.

Nhân dịp kỷ niệm 60 năm Ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2007), Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết đã tới Nhà bia lưu niệm TNXP tỉnh Bắc Thái để thắp hương cho các liệt sĩ. Chủ tịch Nước đề nghị chính quyền địa phương tìm mọi cách giúp đỡ thân nhân các liệt sĩ cũng như giải quyết chế độ, chính sách đối với những người bị thương, những người còn sống.

Ngày 24/12/2012, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn đã tổ chức gặp mặt các Cựu TNXP, thân nhân các liệt sĩ TNXP Đại đội 913 và 915 thuộc Đội 91 TNXP Bắc Thái. Nguyên

⁽¹⁾ Không có việc gì khó/ Chỉ sợ lòng không bền/ Đèo núi và lấp biển/ Quyết chí ắt làm nên.

Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh cùng một số đại biểu nguyên là lãnh đạo Chính phủ, các bộ, ngành trung ương đã về dự.

Ghi nhận tinh thần chiến đấu anh dũng và những thành tích xuất sắc của Đại đội 915 trong kháng chiến chống Mỹ, ngày 28/4/2009, Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ký Quyết định số 613/QĐ-CTN phong tặng danh hiệu cao quý “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước” cho Đại đội 915.

Tinh thần chiến đấu quả cảm của Đại đội 915 và sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ đã được ghi nhận, đền đáp. Đó cũng là niềm tự hào, phần khởi và niềm vinh dự to lớn của các Cựu TNXP Đại đội 915. Kể từ sau khi tách tỉnh (1997), Ban liên lạc Cựu TNXP Đại đội 915 của mỗi tỉnh đều có những hoạt động tích cực. Ở Bắc Kạn, Ban liên lạc Cựu TNXP Đại đội 915 do đồng chí Tổng Văn Minh làm Trưởng ban⁽¹⁾. Tại tỉnh Thái Nguyên, đồng chí Ma Thị Vui làm Trưởng Ban liên lạc Cựu TNXP Đại đội 915; đồng chí Hoàng Thị Mới làm Phó Trưởng ban. Cuối năm 2014, đồng chí Đặng Thị Tỵ làm Trưởng Ban liên lạc; đồng chí Lê Thị Chinh làm Phó Trưởng ban, với 54 thành viên tham gia.

⁽¹⁾ Thời gian sau đó, đồng chí Tổng Văn Minh làm Chủ tịch Hội Cựu TNXP huyện Chợ Mới.

Ban liên lạc Cựu TNXP Đại đội 915 tỉnh Thái Nguyên đã thường xuyên thăm hỏi, động viên các gia đình, thân nhân hội viên. Mỗi năm, Ban liên lạc thường tổ chức gặp mặt 3 lần, vào các dịp: tháng 2 âm lịch; 15/7 và 24/12. Ban liên lạc cũng đã 2 lần tổ chức cho hội viên lên thăm lại các Cựu TNXP Đại đội 915 ở tỉnh Bắc Kạn.

Mỗi dịp thăm lại “Cảng cạn” năm xưa, đồng đội của các anh, các chị đều có chung một cảm xúc ngậm ngùi và biết ơn:

*“Nhà trong hương khói hôm nay
Hiện lên tang tóc cái ngày đau thương
Bom thù xé nát, thê lương
Bạn đi: Đồng đội, quê hương đau sâu
Khoác ba lô bạn về đâu
Bồng Lai, Tây Trú bắc cầu dang tay
Vui trần thế, có hôm nay
Tuổi xuân bạn góp, công này ai quên
Chắp tay chúc bạn về Tiên
Ngự đài cửa Phật ở miền xa xăm
Bạn là Thanh niên xung phong
Tôi là đồng đội - Nhớ không? - Ngày nào!”* ⁽¹⁾

⁽¹⁾ Bài thơ “Đồng đội” của Cựu TNXP Ngọc Thị Kẹo sáng tác trong lần thấp hương ở Nhà bia tưởng niệm TNXP 915 ngày 15/7/2002.

Sau khi thành lập Hội Cựu TNXP ở các tỉnh, cơ cấu tổ chức, hoạt động của Hội được thực hiện theo Điều lệ Hội Cựu TNXP Việt Nam. Các Ban liên lạc Cựu TNXP (trong đó có Ban liên lạc Cựu TNXP Đại đội 915) tuy không nằm trong cơ cấu tổ chức của Hội Cựu TNXP các cấp, song vẫn duy trì hoạt động dưới hình thức tự nguyện, tự quản, tự chịu trách nhiệm về kinh phí và cơ sở vật chất hoạt động.

Với mục tiêu gắn kết đồng đội, thăm hỏi, động viên, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, Ban liên lạc Cựu TNXP Đại đội 915 tỉnh Thái Nguyên duy trì tổ chức gặp mặt, thăm hỏi thành viên ốm đau, phúng viếng thành viên qua đời... Từ năm 2016, Ban liên lạc đã phối hợp với một số tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh thăm, tặng quà Cựu TNXP Đại đội 915⁽¹⁾.

Thực hiện mục tiêu hoạt động nghĩa tình vì đồng đội, Hội Cựu TNXP tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành điều tra, khảo sát, thống kê hội viên thuộc diện hộ nghèo, hội viên đang phải ở nhà tạm, nhà dột nát... bàn bạc, thống nhất với Tỉnh đoàn xác định chỉ tiêu số lượng, đề nghị chính quyền đưa vào kế hoạch hỗ trợ, giúp đỡ của địa phương. Đồng thời, lập hồ sơ, cung cấp thông tin, vận động sự

⁽¹⁾ Năm 2016: Hội Chữ thập đỏ, Hội Cựu TNXP phường Liễu Giai (quận Ba Đình, TP. Hà Nội), CLB Thể dục thể thao Quốc tế Thăng Long (Hà Nội) tặng 15 suất quà; Năm 2017, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở 915 (phường Gia Sàng, TP. Thái Nguyên) tặng 8 suất quà cho Cựu TNXP Đại đội 915 thuộc tỉnh Bắc Kạn và Cựu TNXP Đại đội 915 tỉnh Thái Nguyên...

giúp đỡ của các cơ quan, đoàn thể, tổ chức kinh tế, các nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh giúp đỡ, cùng đồng hành vì mục tiêu tri ân các cựu TNXP. Nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hảo tâm đã tham gia hỗ trợ, giúp đỡ cựu TNXP tỉnh vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống, như: Trung ương Hội Cựu TNXP Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng Cổ phần Công thương Việt Nam, Quỹ xã hội từ thiện Công đoàn Bộ Giao thông vận tải, Quỹ Thiện tâm, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Báo Tiền phong, Quỹ Trái tim vàng, Công ty Hatech, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Tỉnh đoàn Thái Nguyên... Nhiệm kỳ 2011 - 2016, Hội đã thực hiện xóa 169 nhà dột nát cho cựu TNXP nghèo (mục tiêu đề ra là 130 nhà) với tổng vốn xây dựng là trên 12,77 tỷ đồng, trong đó, giá trị tài trợ trên 4,1 tỷ đồng. Hội cũng đã thực hiện xóa được hộ nghèo cho 274 gia đình hội viên (vượt 30% chỉ tiêu); hỗ trợ tạo việc làm, có thu nhập ổn định cho 22 con em cựu TNXP⁽¹⁾...

Cũng như tại Thái Nguyên, các cựu TNXP Đại đội 915 đang cư trú tại địa bàn tỉnh Bắc Kạn được Hội Cựu TNXP và Ban liên lạc Đại đội 915 tỉnh Bắc Kạn thường xuyên thăm hỏi, động viên. Nhiều chương trình ủng hộ, giúp đỡ

⁽¹⁾ Báo cáo Tổng kết nhiệm kỳ I (2011 - 2016); nhiệm vụ, mục tiêu nhiệm kỳ III (2016 - 2021).

của các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm đối với cựu TNXP Đại đội 915 đã được kịp thời chuyển tới các cựu TNXP Đại đội 915 của tỉnh Bắc Kạn.

Từ trong hoang tàn, đổ nát của chiến tranh, cuộc sống mới đã hồi sinh. Thái Nguyên đã và đang vươn lên khẳng định vai trò là trung tâm vùng trung du, miền núi phía Bắc, cực tăng trưởng phía Bắc Thủ đô Hà Nội; điểm sáng trong thu hút đầu tư, phát triển kinh tế xã hội... Việc tôn tạo, phát huy giá trị Khu di tích Đại đội 915 chính là sự tri ân của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Thái Nguyên đối với công lao của các TNXP đã hy sinh vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc.

Phần III

THÁI NGUYÊN - NHỮNG ĐỊA DANH GẮN LIỀN VỚI LỰC LƯỢNG THANH NIÊN XUNG PHONG

Thái Nguyên - Vùng đất, con người và truyền thống

Tên gọi Thái Nguyên đã có từ lâu đời nhưng chính thức được gọi là tỉnh Thái Nguyên từ năm 1831, dưới thời vua Minh Mạng. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời; cả nước tổ chức thành 12 khu, tỉnh Thái Nguyên thuộc Khu 1. Từ tháng 11/1949, tỉnh Thái Nguyên nằm trong Liên Khu Việt Bắc. Tháng 7/1956 đến tháng 12/1975, Thái Nguyên nằm trong Khu Tự trị Việt Bắc - thị xã Thái Nguyên (từ năm 1962 là thành phố) trở thành Thủ phủ của Khu Tự trị Việt Bắc. Từ ngày 1/7/1965, tỉnh Thái Nguyên sáp nhập với tỉnh Bắc Kạn⁽¹⁾ thành tỉnh Bắc Thái. Ngày 1/1/1997, tỉnh Thái Nguyên được tái lập trên cơ sở chia tách tỉnh Bắc Thái thành hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn theo địa giới như trước khi sáp nhập. Suốt quá trình dựng nước, giữ nước, trải qua những thăng trầm của lịch sử, với nhiều lần

¹ Tên gọi của tỉnh Bắc Kạn ngày nay.

thay đổi tên gọi, địa giới hành chính nhưng mảnh đất Thái Nguyên ngàn năm văn hiến, địa linh nhân kiệt, giàu truyền thống văn hóa, truyền thống yêu nước và cách mạng vẫn trường tồn và phát triển.

Xưa nay, Thái Nguyên vẫn được coi là nét gạch nối của vùng rừng núi Việt Bắc và vùng đồng bằng Bắc Bộ. Được thiên nhiên ưu đãi về khí hậu và đất đai, Thái Nguyên có nhiều khả năng để phát triển nông lâm nghiệp, công nghiệp, du lịch dịch vụ. Tài nguyên khoáng sản của tỉnh rất phong phú về chủng loại, là một lợi thế lớn trong việc phát triển các ngành công nghiệp khai khoáng, luyện kim... Với trữ lượng than khoảng trên 100 triệu tấn (bao gồm than mỡ và than đá), Thái Nguyên được đánh giá là tỉnh có trữ lượng than lớn thứ hai trong cả nước. Mỏ đa kim Núi Pháo (Đại Từ) có trữ lượng von-phờ-ram đứng hàng đầu thế giới....

Thái Nguyên tự hào là địa danh gắn liền với các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của trà. Nghề trồng và chế biến chè được phát triển khắp các huyện, thành, thị trong tỉnh. “Chè Thái”, “Chè Thái Nguyên” đã trở thành thương hiệu không chỉ nổi tiếng và có uy tín trong nước mà còn được nhiều nước trên thế giới ưa chuộng.

Về giao thông, Thái Nguyên có tuyến đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, Thái Nguyên - Chợ Mới, Quốc lộ 3, Quốc lộ 1B, Quốc lộ 37; tuyến đường sắt Hà Nội - Quán Triều,

Lưu Xá - Kép... đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu giao thông phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Dân số Thái Nguyên hiện có hơn 1,2 triệu người, thuộc 46 thành phần dân tộc, trong đó 8 dân tộc có số dân đông nhất là: Kinh, Tày, Nùng, Sán Dìu, Sán Chay, Dao, Mông và Hoa; dân tộc thiểu số chiếm 28% dân số⁽¹⁾. Nhân dân các dân tộc trong tỉnh vốn có truyền thống văn hóa lâu đời. Đặc điểm nổi bật trong đời sống văn hoá của Thái Nguyên là tính chất hội tụ, giao lưu giữa các vùng miền, các dân tộc. Truyền thống văn hóa được kết tinh trong tinh thần cộng đồng bền chặt, trong các hoạt động lễ hội, trong phong cách giao tiếp ứng xử và lối sống thuần hậu, mến khách. Cùng với các làn điệu như chèo, chầu văn, trống quân, cò lả... của người Kinh từ đồng bằng mang lên là làn điệu then, lượn của đồng bào Tày, hát Sli của đồng bào Nùng, hát Sảng Cọ của đồng bào Sán Chay, Soọng Cô của đồng bào Sán Dìu, Páo Dung của đồng bào Dao... Nhiều loại hình nghệ thuật đặc sắc của đồng bào Tày, Dao, Sán Dìu, Sán Chay, Nùng ở Thái Nguyên đã được công nhận là Di sản Văn hóa phi vật thể quốc gia.

Khu di tích Thần Sa thuộc xã Thần Sa, huyện Võ Nhai đã chứng minh sự tồn tại của một nền văn hoá khảo cổ Hậu kỳ thời đại đá cũ ở Việt Nam nói riêng và ở cả vùng Đông Nam

⁽¹⁾ Theo số liệu điều tra thực trạng kinh tế - xã hội 53 dân tộc thiểu số Việt Nam 01/7/2015

Á nói chung - Văn hoá Thần Sa. Ngoài ra, các nhà khảo cổ học còn phát hiện ở một số xã của huyện Võ Nhai nhiều di chỉ thuộc các nền văn hoá Sơn Vi, Hoà Bình, Bắc Sơn...; một số trống đồng Đông Sơn được tìm thấy ở Hoà Bình, Quang Sơn, Văn Lãng (Đồng Hỷ). Những di vật là những tài sản quý, là tư liệu có giá trị lịch sử và văn hoá không chỉ giúp cho chúng ta tìm hiểu về lịch sử, văn hoá của tỉnh Thái Nguyên mà còn giới thiệu, quảng bá với du khách trong và ngoài nước về một trong những trung tâm kinh tế, văn hoá, xã hội của vùng trung du miền núi Bắc Bộ.

Trong quá trình dựng nước và giữ nước của dân tộc có biết bao sự kiện lịch sử đã ghi dấu ấn trên mảnh đất này. Từ xưa, Thái Nguyên được coi là “*phên giậu*” che chắn phía Bắc kinh thành Thăng Long; thường xuyên phải đối mặt với các thế lực ngoại bang; là điểm xuất phát triển khai lược lượng chống giặc ngoại xâm nơi miền biên ải... Chính vì vậy, nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã sớm hun đúc cho mình một bản lĩnh kiên cường, bất khuất, góp phần xứng đáng vào chiến công chung của đất nước.

Các nhà sử học đều cho rằng, Thái Nguyên là quê hương của Lý Bí (quê gốc ở châu Giã Năng - nay là thôn Cổ Pháp, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên), người lãnh đạo cuộc kháng chiến chống giặc Lương thành công (thế kỷ thứ VI) và trở thành vị hoàng đế đầu tiên của nước ta. Thái Nguyên cũng là quê hương của Dương Tự Minh - Thủ lĩnh phủ Phú

Lương thời Lý - người trực tiếp cầm quân dẹp giặc, bảo vệ vững chắc cả vùng biên viễn phía Bắc quốc gia Đại Việt. Cuộc đời và sự nghiệp của ông là biểu tượng của tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa các dân tộc trong xây dựng, bảo vệ quốc gia phong kiến Đại Việt...

Sau khi thực dân Pháp chiếm đóng tỉnh Thái Nguyên, không cam chịu sống cuộc đời nô lệ, nhân dân trong tỉnh liên tục hưởng ứng các cuộc khởi nghĩa, trong đó, Khởi nghĩa Thái Nguyên năm 1917 do Trịnh Văn Cấn và Lương Ngọc Quyến lãnh đạo là cuộc khởi nghĩa lớn nhất nổ ra ở Việt Nam trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất.

Năm 1936, tại xã La Bằng (huyện Đại Từ), tổ chức Đảng Cộng sản đầu tiên của Thái Nguyên được thành lập, đánh dấu một mốc lịch sử quan trọng của phong trào cách mạng ở Thái Nguyên, góp phần tập hợp, động viên quần chúng tham gia các hoạt động cách mạng do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo. Thời kỳ vận động Cách mạng (1939 - 1945), Thái Nguyên là địa bàn hoạt động của nhiều ủy viên Trung ương, ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng, ủy viên Thường vụ Xứ ủy Bắc Kỳ; là nơi ra đời Trung đội Cứu quốc quân II (15/9/1941), nơi Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân và các đội Cứu quốc quân đại diện cho các lực lượng vũ trang cả nước tổ chức lễ thống nhất thành Việt Nam Giải phóng quân (15/5/1945) - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam

anh hùng. Trong cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, dưới sự chỉ huy trực tiếp của đồng chí Võ Nguyên Giáp - Chỉ huy trưởng Quân Giải phóng, nhân dân, tự vệ Thái Nguyên đã tích cực phục vụ chiến đấu và chiến đấu góp phần giải phóng thị xã, thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên vào chiều 20/8, mở ra một trang mới trong lịch sử của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên.

Trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược, Thái Nguyên vinh dự được Trung ương Đảng, Chính phủ chọn nằm trong An toàn khu Trung ương - Thủ đô kháng chiến của cả nước. Từ đây, nhiều chủ trương, quyết sách quan trọng quyết định vận mệnh dân tộc được ban hành. Đặc biệt, ngày 6/12/1953, tại Tản Keo, xã Phú Đình, huyện Định Hóa, dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã họp, thông qua kế hoạch tác chiến mùa Xuân năm 1954 của Tổng Quân ủy - Bộ Tổng Tư lệnh và quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ...

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân tỉnh Thái Nguyên đã lập nhiều thành tích xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, góp phần đánh thắng hai lần chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ trên địa bàn tỉnh; đồng thời ra sức xây dựng hậu phương vững mạnh, làm tròn nghĩa vụ chi

viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam đánh Mỹ và thắng Mỹ.

Trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc và chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch, nhân dân và lực lượng vũ trang Thái Nguyên đã sát cánh cùng quân và dân 2 tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng góp phần đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược biên giới; làm thất bại cuộc chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch; từng bước xây dựng quê hương, phát triển kinh tế, củng cố an ninh, quốc phòng, tạo thế và lực mới để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh chuyển sang thời kỳ mới - thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới.

Trải qua hai cuộc kháng chiến và chiến tranh bảo vệ biên giới, 10.821 người con Thái Nguyên ưu tú đã anh dũng hy sinh trên các chiến trường; 7.189 thương binh và người hưởng chính sách như thương binh, 2.742 bệnh binh, trên 95.000 người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc được tặng Huân chương, Huy chương Kháng chiến... Ghi nhận những đóng góp của Đảng bộ và nhân dân Thái Nguyên trong các cuộc kháng chiến, 81 tập thể, 21 cá nhân trong tỉnh được Nhà nước phong tặng, truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động⁽¹⁾; 575 bà mẹ được phong tặng, truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng⁽²⁾.

⁽¹⁾ Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập II (1965 - 2000).

⁽²⁾ Tính đến tháng 4/2018.

Sau hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, diện mạo Thái Nguyên không ngừng thay đổi. Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2017 đạt 12,75%, cao hơn bình quân chung của cả nước và khu vực; kim ngạch xuất khẩu của tỉnh Thái Nguyên vươn lên đứng thứ 3 cả nước. Văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ, bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc được bảo tồn, phát huy; giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ tiếp tục được quan tâm đổi mới, phát triển. Thái Nguyên là trung tâm đào tạo nguồn nhân lực lớn thứ 3 của cả nước với 9 trường đại học, 23 trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; 52 cơ sở dạy nghề; hằng năm đào tạo, bồi dưỡng, cung cấp hàng chục ngàn cán bộ khoa học, công nhân kỹ thuật cho đất nước.

Đến tháng 6/2018, toàn tỉnh đã có 68 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 100% số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế. Giáo dục và đào tạo phát triển cả về mạng lưới, quy mô, loại hình. Chất lượng giáo dục được nâng lên rõ rệt. Đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm dần qua các năm.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được coi trọng. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của hầu hết các tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương luôn được củng cố và tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn

định, tạo môi trường thuận lợi cho thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội.

Để viết nên những trang sử oanh liệt và hào hùng ấy là công sức của biết bao thế hệ nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên, trong đó có sự đóng góp quan trọng của lực lượng thanh niên nói chung và thanh niên xung phong nói riêng, những chàng trai, cô gái luôn nêu cao tinh thần yêu nước, không ngại gian khổ, sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc. Phát huy truyền thống quê hương cách mạng, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên quyết tâm nỗ lực hết mình, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, giành nhiều thành tựu quan trọng, làm cho diện mạo của Thái Nguyên đổi thay từng ngày, tạo tiền đề vững chắc xây dựng Thái Nguyên trở thành một tỉnh phồn vinh, nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Nơi ra đời lực lượng TNXP Việt Nam

Thanh niên xung phong là tổ chức được Bác Hồ sáng lập, giáo dục, rèn luyện; không ngừng lớn mạnh, trưởng thành qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược và trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Lực lượng Thanh niên xung phong đã trở thành biểu tượng về chủ nghĩa anh hùng cách mạng của tuổi trẻ Việt Nam. Trong cuộc chiến đấu vô cùng cam go ác liệt của cả dân tộc, TNXP tham gia giải tỏa lương thực, vũ khí, khí tài quân sự, sửa chữa cầu đường trên khắp mọi tuyến huyết mạch giao

thông, những trọng điểm, cầu phà, ga tàu, bến bãi, kho tàng,... và đã có nhiều tấm gương tập thể và cá nhân TNXP làm rạng danh quê hương, đất nước.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, *Đội TNXP công tác Trung ương* đầu tiên (tiền thân của lực lượng TNXP Việt Nam) được thành lập gồm 225 cán bộ, chiến sĩ là những đoàn viên, thanh niên ưu tú được tuyển chọn từ các tỉnh Thái Nguyên, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Bắc Giang do đồng chí Vương Bích Vượng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn làm Đội trưởng; gần 50% số đội viên và cán bộ “khung” là con em nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 15/7/1950, tại đồi Gò Thờ, xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, *Đội TNXP công tác Trung ương* đầu tiên chính thức làm lễ ra mắt. Đồng chí Vương Bích Vượng - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn được cử làm *Đội trưởng* kiêm Bí thư Chi bộ. Đồng chí Võ Đức - Cán bộ Trung ương Đoàn làm *Đội phó Chính trị*. Đồng chí Hồ Khuê - Cán bộ Trung ương Đoàn làm *Đội phó phụ trách hậu cần*. Sau khi thành lập *Đội*, lễ xuất quân cũng được tổ chức tại đây; đồng chí Nguyễn Lam - Bí thư Trung ương Đoàn, trực tiếp giao nhiệm vụ, dặn dò cán bộ, đội viên phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, xứng đáng với lòng tin yêu của Bác Hồ và Trung ương Đảng, Chính phủ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định mục tiêu của Đội TNXP là: Giác ngộ lòng yêu nước và lý tưởng cách mạng để phát huy sức mạnh “*dời non lấp biển*” của lớp thanh niên phục vụ kháng chiến, đồng thời làm một “*Trường học lớn*” của cách mạng để đào tạo, rèn luyện các thế hệ cán bộ ngay từ tuổi thanh niên, ngay từ trong khói lửa chiến tranh có bản lĩnh trí tuệ và phẩm chất cách mạng “*vừa hồng, vừa chuyên*” phục vụ công cuộc kiến quốc, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc lâu dài về sau⁽¹⁾.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, TNXP đã luôn sát cánh cùng các lực lượng vũ trang, có mặt trên các tuyến đường chiến lược ở những trọng điểm ác liệt của chiến tranh, giáp mặt với quân thù, với tinh thần quên mình phục vụ, bất chấp sự hy sinh gian khổ, xung kích mở đường, chuyển lương tải đạn, kéo pháo, đào hầm, phục vụ chiến đấu. Những địa danh như: Đèo Pha Đin, đèo Lũng Lô, ngã ba Cò Nòi, cầu Tà Vài,... đã gắn liền với những chiến dịch Biên Giới, Hòa Bình, Trung Du, Tây Bắc, Thượng Lào, Điện Biên Phủ, ghi đậm dấu ấn về sự cống hiến, hy sinh và chiến công của lực lượng TNXP.

Ngày 7/5/1954, Chiến dịch Điện Biên Phủ của quân và dân ta toàn thắng. Trong thành tích xuất sắc của TNXP Việt Nam phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ có sự đóng góp

công sức, trí tuệ, máu xương của hơn 750 cán bộ, đội viên TNXP là đoàn viên, thanh niên Cứu quốc tỉnh Thái Nguyên trong các liên phân đội: TNXP Hồ Tùng Mậu, Hoàng Hoa Thám, Hoàng Hữu Nam, Minh Khai cùng với hàng trăm đoàn viên, thanh niên Thái Nguyên được tuyển chọn, bổ sung cho Đoàn XP trong đội hình các đội TNXP 34 và 40.

Sau ngày Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết và có hiệu lực thi hành (21/7/1954), thực hiện chủ trương tiếp quản Thủ đô Hà Nội của Trung ương Đảng và Chính phủ, theo chỉ đạo của Ban Văn xã Trung ương (do đồng chí Tố Hữu làm Trưởng ban), ngày 28/8/1954, tại Làng Sòng, xã An Khánh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Trung ương Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam tổ chức thành lập *Đội Thanh niên xung phong công tác tiếp quản Thủ đô*, do đồng chí Vương Bích Vượng (Ủy viên Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam) làm Đội trưởng. Đội được tổ chức thành 20 phân đội, với tổng số hơn 300 đội viên là học sinh đang học tại Trường Sư phạm Khu học xá Trung ương ở Nam Ninh (Quảng Tây, Trung Quốc) và các trường phổ thông cấp 3 ở vùng tự do. Đó là các trường: Lương Ngọc Quyến (Thái Nguyên), Hùng Vương (Phú Thọ), Tân Trào (Tuyên Quang), Ngô Sĩ Liên (Bắc Giang), Hàn Thuyên (Bắc Ninh), Lam Sơn (Thanh Hóa), Huỳnh Thúc Kháng (Nghệ An). Trường cấp 3

⁽¹⁾ “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về trường học lớn thanh niên xung phong*”, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội 2007, tr.176.

Lương Ngọc Quyến - Thái Nguyên có hơn 50 học sinh được tuyển chọn vào Đội⁽¹⁾.

Phát huy truyền thống vẻ vang của TNXP thời kỳ kháng chiến chống Pháp, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước chuyển sang giai đoạn gay go ác liệt, một lần nữa Trung ương Đảng và Bác Hồ lại giao cho Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam tổ chức và chỉ đạo lực lượng TNXP chống Mỹ cứu nước ở miền Nam. Cuối năm 1964, đầu năm 1965, quân và dân ta ở miền Nam liên tiếp giành được nhiều thắng lợi, đẩy chiến lược “*Chiến tranh đặc biệt*” của đế quốc Mỹ đứng trước nguy cơ bị phá sản hoàn toàn. Để cứu vãn tình thế thất bại ở miền Nam, ngày 7/2/1965, đế quốc Mỹ chính thức phát động cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân trên toàn bộ miền Bắc nước ta với quy mô ngày càng lớn, mức độ ngày càng ác liệt. Bằng hành động này, đế quốc Mỹ hy vọng sẽ ngăn chặn được sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam, làm suy yếu tiềm lực kinh tế và tiềm lực quốc phòng của miền Bắc; gây tâm lí hoang mang, lo sợ trong nhân dân cả nước.

(1) Trong số hơn 50 đội viên là học sinh Trường cấp 3 Lương Ngọc Quyến - Thái Nguyên có các đồng chí Đỗ Văn Am, Dương Thúy Chi, Nguyễn Dung, Vũ Quang Dự, Nguyễn Văn Đăng (Đường), Chu Điềm, Nguyễn Giáp, Nguyễn Thị Kim Hiên, Nông Chí Kiên, Nguyễn Thị Lam, Lê Thị Loan, Kiều Lương, Lê Thị Kim Nhung, Đào Thế Ngữ, Hoàng Kim Phụng, Nguyễn Thị Minh Phụng, Bùi Trọng Quang, Nguyễn Thị Trà, Đỗ Thúc Tuấn, Nguyễn Đình Thọ, Hà Văn Thắng, Hà Minh Trung, Nguyễn Thị Phương Viên, Đào Bá Vận...

Chúng tập trung máy bay, bom đạn đánh phá liên tục vào những trọng điểm giao thông (cầu, phà) trên các tuyến đường chiến lược (cả đường sắt và đường bộ).

Xuất phát từ yêu cầu rất khẩn trương và cấp bách của việc đảm bảo giao thông vận tải thời chiến chi viện cho chiến trường, ngày 21/6/1965, Thủ tướng Chính phủ ra Chỉ thị số 71/CT-CP thành lập lực lượng TNXP chống Mỹ cứu nước tập trung, làm nhiệm vụ đảm bảo công việc về giao thông vận tải trên các tuyến đường trọng yếu. Sau khi có Chỉ thị số 71/CT-CP, Bộ Lao động đã ra chỉ tiêu đợt đầu cho tuyển 5 vạn TNXP ở 12 tỉnh, thành miền Bắc gồm: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Hà Nội, Ninh Bình, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Hải Phòng, Hà Đông, Hải Hưng.

Trong bối cảnh đế quốc Mỹ chính thức phát động cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân trên toàn bộ miền Bắc nước ta với quy mô ngày càng lớn và mức độ ngày càng ác liệt, từ ngày 1/7/1965, hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn chính thức sáp nhập thành tỉnh Bắc Thái. Thực hiện Công văn số 3908/CN, ngày 26/11/1965 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuẩn y cho tỉnh Bắc Thái thành lập *Đội Thanh niên xung phong 91 Bắc Thái* (kí hiệu là “XP91TC”), Ban Chấp hành Tỉnh đoàn sao lục *Lời kêu gọi gia nhập Đội Thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước* của Trung ương Đoàn gửi các cấp bộ đoàn trong tỉnh và

giao nhiệm vụ cho các cấp bộ đoàn các huyện Phú Bình, Phổ Yên, Đồng Hỷ, mỗi huyện tuyển chọn, động viên 200 cán bộ, đoàn viên, thanh niên gia nhập *Đội Thanh niên xung phong 91 Bắc Thái*. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn cùng với huyện ủy, ủy ban hành chính các huyện: Phú Bình, Phổ Yên, Đồng Hỷ lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyển chọn, động viên được 628 cán bộ, đoàn viên, thanh niên gia nhập (có 5 người là giáo viên chuyên nghiệp và 5 người là cán bộ kỹ thuật giao thông), vượt 28 người so với chỉ tiêu Ủy ban Hành chính tỉnh giao.

Ở miền Nam, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam cũng giao cho Đoàn thanh niên nhân dân cách mạng miền Nam thành lập lực lượng TNXP giải phóng miền Nam, vừa phục vụ công tác giao thông vận tải, vừa phục vụ chiến đấu.

Trong suốt hơn nửa thế kỷ qua, lực lượng TNXP đã chứng tỏ vai trò to lớn của mình trong chiến đấu, lao động, sản xuất, góp phần xứng đáng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ. Đặc biệt trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hàng vạn TNXP đã dũng cảm mưu trí có mặt khắp nơi trên các tuyến đường trọng điểm của đất nước để đảm bảo thông đường cho xe ra mặt trận. Họ đã gác lại tình yêu, tuổi xuân, tất cả vì miền Nam ruột thịt. Hàng nghìn người đã vĩnh viễn nằm lại trên các cung đường, hàng trăm người bị thương, nhiều nữ TNXP đã trở về sống cô đơn, không chồng, không con. Chúng ta đã biết

đến những chiến công quả cảm, hy sinh anh dũng của các thế hệ TNXP như 10 cô gái ngã ba Đồng Lộc; 13 TNXP (11 nữ, 2 nam) ở Truong Bồn. 60 TNXP Đại đội 915, Đội TNXP 91 Bắc Thái (37 nữ, 23 nam) cũng là những TNXP điển hình cho hành động anh dũng ở hậu phương.

Chiến thắng lịch sử 30/4/1975, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, hòa bình lập lại, TNXP tiếp tục sự nghiệp xây dựng Tổ quốc. Nhiều đơn vị TNXP làm kinh tế, nhiều “Làng thanh niên” ra đời. Dù ở thời kỳ nào, dù khó khăn đến đâu, thanh niên vẫn luôn tự hào, làm theo lời Bác Hồ dạy:

“Không có việc gì khó

Chỉ sợ lòng không bền

Đào núi và lấp biển

Quyết chí ắt làm nên!”

Gia Sàng - nơi chứng kiến sự hy sinh quả cảm của các TNXP Đại đội 915

Thời gian qua đi, những dấu tích của sự kiện bi tráng đêm Nô-en năm 1972 ở khu vực Lưu Xá - Gia Sàng năm xưa có thể bị phai mờ theo năm tháng, nhưng với tinh thần bảo vệ, tôn tạo, phát huy những giá trị lịch sử, địa điểm và những hiện vật lịch sử về Đại đội 915 anh hùng đã được phục dựng ngay trên mảnh đất là chứng tích của

sự kiện ấy: xóm Xuân Quang, xã Gia Sàng (nay là tổ 14, phường Gia Sàng), thành phố Thái Nguyên.

Phường Gia Sàng nằm ở khu vực trung tâm và tiếp giáp với 7 xã, phường thuộc thành phố Thái Nguyên. Trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước của nhân dân Thái Nguyên, địa danh Gia Sàng gắn với nhiều sự kiện lịch sử. Thế kỷ XV, nhân dân Gia Sàng tham gia nghĩa quân "Áo Đỏ" chống giặc Minh.

Trong cuộc chiến tranh Trịnh - Mạc, nhà Mạc đã xây thành, đắp lũy ở núi Triện, ngày nay gọi là núi Tiện (Gia Sàng)⁽¹⁾, Đổng Mỗ (Túc Duyên), núi Voi (Hoá Thượng) để chống quân của vua Lê, chúa Trịnh.

Năm 1833, nhân dân Gia Sàng hăng hái tham gia vào đội quân ứng nghĩa do Nông Văn Vân lãnh đạo chống triều đình nhà Nguyễn.

Năm 1884, quân Pháp 3 lần tấn công đánh chiếm thành tỉnh Thái Nguyên và đều vấp phải sự kháng cự mãnh liệt của quân ta, vì vậy, dù chiếm được thành nhưng lo sợ bị tập kích, phục kích, cắt đứt đường tiếp tế nên chúng đều phải rút về xuôi. Ngày 10/5/1884 quân Pháp tấn công lần thứ 3, chiếm đóng được thành tỉnh Thái Nguyên rồi đặt

ách cai trị, mở các cuộc hành quân bình định các châu, huyện trong tỉnh.

Đêm 30/8/1917, dưới sự chỉ huy của Trịnh Văn Cấn (Đội Cấn) và Lương Ngọc Quyến, anh em binh sĩ trong Trại lính khổ xanh Thái Nguyên nổi dậy khởi nghĩa. Sau khi tiêu diệt Giám binh Nô-en và Phó quản Lạp (còn gọi là Lạp), quân khởi nghĩa đánh phá nhà lao, giải phóng tù nhân (hầu hết là tù chính trị); đánh chiếm toà Công sứ, nhà Bưu điện, Kho bạc... Hưởng ứng lời kêu gọi của Đội Cấn, nhân dân Gia Sàng đã cùng nhân dân Thái Nguyên tích cực ủng hộ nghĩa quân, tham gia lập phòng tuyến Gia Sàng để ngăn chặn quân Pháp từ Hà Nội lên chiếm lại Thị xã.

Phòng tuyến Gia Sàng là 1 trong 8 phòng tuyến của nghĩa quân Đội Cấn. Đây là hệ thống công sự chiến đấu do nghĩa quân xây dựng trên 5 quả đồi: Đồi Bầu, đồi Gò Trại, đồi Bà Cụ, đồi Tăng Xê, đồi Cụ Lân ở phía trái con đường từ Gia Sàng dẫn đến thị xã Thái Nguyên (nay thuộc phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên). Tại phòng tuyến Gia Sàng, được nhân dân ủng hộ, nghĩa quân Thái Nguyên đã chiến đấu ngoan cường đánh lui nhiều đợt tấn công của địch. Toàn bộ đơn vị đã chiến đấu với tinh thần quyết tử và hy sinh đến người cuối cùng trên trận địa. Sau khi phá được phòng tuyến Gia Sàng, quân Pháp bắt đầu tổng công kích vào tỉnh lỵ Thái Nguyên. Cuộc khởi nghĩa kéo dài được 6 tháng thì bị dập tắt. Mặc dù không thành

⁽¹⁾ *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nhà xuất bản Văn học, 2009, quyển XV, kỷ nhà Lê, tr. 812, 813.

công song cuộc Khởi nghĩa Thái Nguyên đã nêu cao tinh thần yêu nước của anh em binh sĩ người Việt; nhân dân Gia Sàng nói riêng và nhân dân Thái Nguyên nói chung như được tiếp thêm sức mạnh, được tôi luyện ngày càng dày dặn hơn trong đấu tranh với kẻ thù.

Ngày 10/3/1945, quân Nhật từ Hà Nội tiến lên Thái Nguyên. Bọn quan chức dân sự Pháp cùng bè lũ tay sai vác cờ trắng xuống Gia Sàng đón quân Nhật. Sau khi hất cẳng Pháp, Nhật giữ nguyên bộ máy tay sai cũ của Pháp để giúp chúng bóc lột và thống trị nhân dân ta. Ngày 20/8/1945, Quân Giải phóng đã buộc lực lượng tay sai của Nhật phải đầu hàng cách mạng, lệnh cho lực lượng bảo an trong thị xã nộp vũ khí cho ta, đánh dấu sự sụp đổ của chế độ cũ, khai sinh ra chế độ mới.

Nhắc tới vùng đất Gia Sàng, không thể không nói đến đền Túc Duyên, một công trình văn hóa, lịch sử nổi bật có từ lâu đời, nơi sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của nhân dân địa phương, được nhiều người biết đến như là một nơi linh thiêng, tĩnh tại.

Đền nằm chếch vị trí hai căn hầm mà Đại đội 915, Đội TNXP 91 Bắc Thái bị trúng bom vào đêm 24/12/1972 khoảng 200m về hướng Tây. Trong khói lửa tàn khốc của chiến tranh, ngôi đền vẫn uy nghi, sừng sững đứng đó như một chứng tích của sự kiện bi thương năm nào.

Đền Túc Duyên được nhân dân địa phương xây dựng từ xa xưa để thờ công chúa Thiều Dung, phu nhân của thủ lĩnh Dương Tự Minh, người đã có công đánh giặc Tống ở thế kỷ XII được nhà Lý gả công chúa và phong làm Phò mã lang⁽¹⁾. Khi về làm vợ ông, công chúa lập trang trại ở khu vực phường Gia Sàng hiện nay. Bà đã có công dạy nhân dân nuôi tằm, ươm tơ, dệt vải và trồng trọt. Sau khi mất (tháng 5/1155), bà được dân làng tôn xưng là “Thánh mẫu” và dựng đền thờ.

Theo Lược kê khảo sát di tích lịch sử văn hóa do Bảo tàng Bắc Thái lập ngày 4/6/1996 “Đền Túc Duyên được kiến trúc theo kiểu chữ Đinh, diện tích bên trong khu thờ cúng khoảng 60m². Đền quay mặt ra hướng nam ghé đông 13⁰. Trước cửa đền có cây đa rất to. Phía Tây của đền có một cái giếng (từ trước), sâu 7m, rộng 1m”.

Đền nhìn ra đồng ruộng, mái lợp ngói đỏ gợi vẻ yên bình. Lễ hội hàng năm của đền được tổ chức vào ngày mồng 8 tháng Giêng. Trước cửa đền có một cây đa cổ thụ hàng trăm năm tuổi. Theo những người cao niên ở đây kể lại: trước đây chỉ có một cây đa, sau đó từ cây đa này, mọc ra một nhánh rẽ vươn về hướng Đông (hướng về Khu tưởng niệm TNXP Đại đội 915 ngày nay), rồi phần nhánh nối giữa hai

(1) Sách “Việt sử cương mục toát yếu”, “Việt sử thông giám cương mục”; “Đại Việt sử ký toàn thư” và “Việt sử lược” đều chép: “Tháng 2 (1144) gả Công chúa Thiều Dung cho Dương Tự Minh, phong Tự Minh làm Phò mã lang”.

cây bị chết, mục đi và hình thành một cây đa mới, do vậy ngày nay trước cửa đền có hai cây đa. Theo kiến trúc xưa, trước cửa đền có bình phong che chính điện, khách ra vào qua cổng “*tả, hữu*” ở hai bên. Các cột ở hai nhà tiền tế và hậu cung đều được trang trí bằng những hoa văn “*tùng, cúc, trúc, mai*”, trên quả giang trang trí hình “*lưỡng long châu nguyệt*”.

Trải qua những thăng trầm của lịch sử, thời nào đền Túc Duyên cũng được nhân dân góp công, góp của tôn tạo. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, thực hiện chủ trương “*tiêu thổ kháng chiến*”, đền Túc Duyên bị phá sập hoàn toàn, nhưng nền, giếng nước và cây đa cổ vẫn còn nguyên vẹn. Trong thời gian đế quốc Mỹ ném bom nhằm hủy diệt miền Bắc, do đền Túc Duyên ở gần ga Lưu Xá nên cũng thuộc khu vực trọng điểm đánh phá của giặc Mỹ. Rất nhiều bom đạn của kẻ thù trút xuống khu vực xung quanh đền (trong đó có vệt bom rải thảm tối 24/12/1972 chỉ cách đền hơn 100 mét), nhưng không có quả bom nào rơi vào vị trí xây dựng đền. Năm 1991, đền được nhân dân đóng góp tiền của, công sức xây dựng lại.

Hiện vật của đền còn lưu giữ được gồm: 2 sắc phong (1 sắc phong của vua Lê Huyền Tông, niên hiệu Cảnh Trị năm thứ 8, ban năm 1670 đang được giữ tại đền; 1 sắc phong của vua Khải Định, ban năm Khải Định thứ 9 (1924) đang lưu giữ tại Đền Đuối, huyện Phú Lương); 1 tấm bia đá

được lập thời vua Bảo Đại năm thứ 18 (1943), 1 đỉnh đồng cổ, 2 bát hương cổ, 1 chuông đồng cao 60cm, đường kính 25cm, hai bên chạm trổ bằng 2 cành nho, được xác định niên đại thời nhà Nguyễn (thế kỷ XX) và 10 pho tượng bằng gỗ phủ sơn son thiếp vàng trong đó có pho tượng của công chúa Thiều Dung. Đây là những hiện vật có giá trị lịch sử góp phần làm nên bề dày lịch sử văn hóa ngôi đền.

Sắc phong thứ nhất: do vua Lê Huyền Tông ban sắc ngày 18 tháng 4, năm Cảnh Trị thứ 8 (1670). Sắc vua ban có kích thước 1,2 x 90cm, trên mặt trước trang trí hoa văn 1 con rồng lớn, đầu rồng tại chỗ đóng con dấu và ghi niên hiệu nhà vua, xung quanh là các mảng mây cụm. Dấu son của nhà vua vẫn còn rất rõ. Chữ viết trên sắc bay bướm, viết theo kiểu chữ lệ. Lời văn tán dương, bóng bẩy, thể hiện văn phong của thời nhà Lê Trung Hưng. Sắc phong vua ban thời này chủ yếu sử dụng các từ ngữ hoa mỹ, nội dung phần viết về công chúa Thiều Dung như sau:

“Ban sắc cho tôn thân phu nhân Thiều Dung là Dực Bảo Trung Hưng, là người ứng xử mềm mỏng, giúp cho binh sĩ một lòng, tặng thêm uy phong; giản dị, đoan trang, hành động lương thiện, giữ gìn sắc đẹp, lời nói; là người tham gia cai trị nội bộ, đã lập được nhiều công lớn, cống hiến, phù giúp cho đất nước, do đó được bao phong, thờ cúng, sắc phong là “Hoàng gia tràng cửu phúc hộ”.

Cổ sắc. Năm Cảnh Trị thứ 8, tháng tư, ngày mười tám⁽¹⁾.

Bản sắc phong thứ 2 được vua Khải Định ban ngày 25 tháng 7 năm Khải Định thứ 9 (1924), có kích thước tương đương với sắc phong nói trên, chỉ khác là giấy lệnh dày hơn văn bản thời Lê Trung Hưng, con rồng vẽ trên sắc phong nhiều đao lá mác, đang bay lượn trong các đám mây xoắn. Nội dung Sắc phong được tạm dịch nghĩa: Sắc cho xã Túc Duyên, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên theo trước mà thờ phụng vị thần Ngọc Dung công chúa phu nhân tôn thần được nguyên tặng là *“Trinh uyển Dục Bảo Trung Hưng tôn thần”*, người đã có công bảo vệ đất nước, che chở cho muôn dân, tỏ rõ linh ứng.

Vào khoảng năm 2000, quá trình san ủi khu vực nền của ngôi đền, người ta đã phát hiện ra 1 tấm bia cổ. Tấm bia có kích thước 90cm x 45cm, trang trí hình *“lưỡng long châu nguyệt”*, mặt nguyệt, vân mây. Dưới đôi rồng, ở giữa phần trang trí trán bia chạm một đoá hoa sen to. Hai bên diềm bia trang trí hoa văn hình nan. Trên bia khắc 5 chữ Hán *“Túc Duyên điện hậu bi”*; lòng bia khắc bài ký, chữ khắc không sâu, xung quanh chạm hoa văn hình nan và mây cách điệu. Nội dung bài ký ghi Chánh Tổng Hà Văn Hoàng người xã Túc Duyên đã công đức ruộng vào đền Túc Duyên. Hiện

văn bia tại đền đã bị vỡ mới được gắn lại vào thời gian gần đây. Thác bản văn bia đang được lưu tại Thư viện Viện nghiên cứu Hán Nôm có ký hiệu 20331.

Hằng năm, ngoài hai lễ chính là ngày 8 tháng Giêng âm lịch (ngày lễ khai xuân) và ngày 18/8 âm lịch (ngày Thánh Mẫu bản đền), thì vào các ngày mùng 1, 14, 15 (âm lịch) và các ngày lễ, tết, nhân dân trong vùng lại đến đền thắp hương, cầu khẩn cho mọi người được khoẻ mạnh, mưa thuận, gió hoà, mùa màng tươi tốt./.

(1) Do sắc không còn giữ được nguyên vẹn (bị mất chữ), nên phân dịch nghĩa chỉ tương đối chính xác.